

Số: **1320**/QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày **09** tháng **6** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc khen thưởng các công trình công bố năm 2021 trên các tạp chí khoa học có trong cơ sở dữ liệu của Web of Science hoặc Scopus

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg, ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 480/QĐ-ĐHV ngày 09/5/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy định về quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-ĐHV ngày 10/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc đầu tư, khen thưởng, quy đổi giờ chuẩn giảng dạy đối với các sản phẩm khoa học và công nghệ chất lượng cao;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường, Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ kết quả thẩm định của Phòng KH&HTQT, Phòng KH-TC;

Theo đề nghị của Trưởng phòng KH&HTQT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen thưởng các tác giả là cán bộ, giảng viên hiện đang công tác tại Trường Đại học Vinh, có công trình công bố năm 2021 trên các tạp chí khoa học có trong cơ sở dữ liệu của Web of Science hoặc Scopus, trong bài báo ghi rõ địa chỉ tác giả thuộc Trường Đại học Vinh (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Định mức khen thưởng cho mỗi công trình theo quy định tại Quyết định số 40/QĐ-ĐHV ngày 10/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc đầu tư, khen thưởng, quy đổi giờ chuẩn giảng dạy đối với các sản phẩm khoa học và công nghệ chất lượng cao.

Tổng kinh phí khen thưởng: 2.093.334.000 đồng (*Hai tỷ, không trăm chín mươi ba triệu, ba trăm ba mươi tư ngàn đồng*).

Tổng giờ chuẩn giảng dạy quy đổi: 5.578 tiết chuẩn.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Khoa học và Hợp tác quốc tế; Hành chính Tổng hợp; Kế hoạch - Tài chính và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Theo Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Kho bạc NN Nghệ An (để p/h);
- BTT website; eOffice;
- Lưu: HCTH, KHTC, KH&HTQT.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Nguyễn Huy Bằng



TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHEN THƯỞNG HỖ TRỢ CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ NĂM 2021 TRÊN CÁC TẠP CHÍ KHOA HỌC CÓ TRONG CSDL CỦA WOS, SCOPUS
TỪ NGUỒN KINH PHÍ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

(Kèm theo Quyết định số 1320/ĐHV-KHHTQT ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)		
1	P1	Spatial modulation of Gaussian beam by dual-beam nonlinear Fabry-Perot interferometer	1. Quy Ho Quang, 1. ThanhThai Doan, 3. Kien Bui Xuan, 4. Luu Mai Van, 5. Quang Ho Dinh, 2. Thang Nguyen Manh	Quang Ho Dinh	6	1	1	Optik, ISSN 0030-4026	SCIE	Q2	Không		https://doi.org/10.1016/j.ijleo.2021.167248	Nguyên tử, vật lý phân tử và quang học	1	3	40	108	6,667	18	Hồ Đình Quang	
2	P2	Silica-based photonic crystal fiber infiltrated with 1,2-dibromoethane for supercontinuum generation	1. Hieu Le Van, 2. Van Thuy Hoang, 2. Trung Le Canh, 3. Quang Ho Dinh, 1,4. Hue Thi Nguyen, 2. Ngọc Vo Thi Minh, 4. Mariusz Klimczak, 4,5. Ryszard Buczynski, 4,5. Rafal Kasztelan	Van Thuy Hoang, Trung Le Canh, Quang Ho Dinh, Ngọc Vo Thi Minh	9	3	3	Applied Optics ISSN: 1559-128X (print); 2155-3165 (online)	SCIE	Q2	Quỹ Nafosted 103.03-2020.19		https://doi.org/10.1016/j.aspen.2020.09.015	Nguyên tử, vật lý phân tử và quang học	0,5	1	22,5	54	3,750	9	Hoàng Văn Thuy	Ngọc Vo Thi Minh không thuộc cán bộ của Trường
3	P3	The Practice of Developing Department Heads at University: Case Study in Vietnam	1. Thanh Van Thai, 2. Nhi Thi Nguyen, 2. Huong Thi Nguyen, 3. Binh Thi Le	Nguyen Thi Nhi, Nguyen Thi Huong	4	2	2	International Journal of Educational Sciences ISSN:	ESCI	Không xếp hạng	Không	DOI: 10.31901/24566322.2021/34.1-3.1191	Giáo dục	1	3	25	68	12,500	34	Nguyễn Thị Nhị		
4	P4	Numerical Study of an Ultra-Broadband and Wide-Angle Insensitive Perfect Metamaterial Absorber in the UV-NIR Region	Thi Quynh Mai Nguyen1 · Thi Kim Thu Nguyen1,4 · Dac Tuyen Le2 · Chi Lam Truong3 · Dinh Lam Vu4 · Thi Quynh Hoa Nguyen 1	Thi Kim Thu Nguyen, Thi Quynh Hoa Nguyen	6	2	1,5	Plasmonics 1557-1955	SCIE	Q2	Ministry of Education and Training, Vietnam (Grant No. B2020-MDA-10)	10.1007/s11468-021-01424-7	Khoa học vật liệu	0,5	1	22,5	54	2,813	7	Nguyễn Thị Kim Thu	Tác giả Nguyễn Thị Kim Thu đứng tên 2 đơn vị.	
5	P5	Polarization-insensitive dual-band terahertz metamaterial absorber based on asymmetric arrangement of two rectangular-shaped resonators	Dac Tuyen Le a,*, Ba Tuan Tong a, Thi Kim Thu Nguyen b, Thanh Nghia Cao b, Hong Quang Nguyen b, Manh Cuong Tran c, Chi Lam Truong d, Xuan Khuyen Bui e, Dinh Lam Vu f, Thi Quynh Hoa Nguyen b,	Thi Kim Thu Nguyen, Thanh Nghia Cao, Hong Quang Nguyen, Thi Quynh Hoa Nguyen	10	4	4	Optik 003-04026, 1618-1336	SCIE	Q2	Ministry of Education and Training, Vietnam (Grant No. B2020-MDA-10)	10.1016/j.ijleo.2021.167669	Khoa học vật liệu	0,5	1	22,5	54	4,500	11	Nguyễn Thị Kim Thu		
6	P6	Lightweight, Ultra-wideband and Polarization Insensitive Metamaterial Absorber using Multilayer Dielectric Structure for C- and X-band Applications	1. Duy Tung Phan, 1.Thi Kim Thu Nguyen, 1. Ngọc Hieu Nguyen, 2. Dac Tuyen Le, 3. Xuan Khuyen Bui, 4. Dinh Lam Vu, 5. Chi Lam Truong, 1. Thi Quynh Hoa Nguyen	Duy Tung Phan,Thi Kim Thu Nguyen, Ngọc Hieu Nguyen, Thi Quynh Hoa Nguyen	8	4	4	Physica status solidi (b) – basic solid state physics 0370-1972	SCIE	Q2	Ministry of Education and Training, Vietnam (Grant No. B2020-MDA-10) and (NAFOSTED) (grant number	10.1002/pssb.202100175	Khoa học vật liệu	0,5	1	22,5	54	5,625	14	Nguyễn Thị Kim Thu		
7	P7	Simple Design of a Wideband and Wide-Angle Insensitive Metamaterial Absorber Using Lumped Resistors for X- and Ku-Bands	Thi Kim Thu Nguyen, 1,2 Thanh Nghia Cao, 1 Ngọc Hieu Nguyen, 1 5 Le Dac Tuyen, 3 Xuan Khuyen Bui, 4 Chi Lam Truong, 5 Dinh Lam Vu, 2 6 and Thi Quynh Hoa Nguyen	Thi Kim Thu Nguyen, Thanh Nghia Cao, Ngọc Hieu Nguyen, Thi Quynh Hoa Nguyen	8	4	3,5	IEEE Photonics Journal 1943-0647, 1943-0655	SCIE	Q1	Ministry of Education and Training, Vietnam under Grant B2021-TDV-05	10.1109/JPHOT.2021.3085320	Khoa học vật liệu	0,5	1	25	67,5	5,469	15	Nguyễn Thị Kim Thu	Tác giả Nguyễn Thị Kim Thu đứng tên 2 đơn vị.	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
8	P8	Numerical design of a high efficiency and ultra-broadband terahertz cross-polarization converter	Thanh Nghia Cao1, Minh Tam Nguyen1, Ngoc Hieu Nguyen1, Chi Lam Truong2 & Thi Quynh Hoa Nguyen1	Thanh Nghia Cao, Minh Tam Nguyen, Ngoc Hieu Nguyen, and Thi Quynh Hoa Nguyen	5	4	4	Materials Research Express, 2053-1591	SCIE	Q2	Vietnam National Foundation for Science and Technology Development (NAFOSTED) under grant number 8/2020/STS02	10.1088/2053-1591/ac0369	Khoa học vật liệu	0,5	1	22,5	54	9,000	22	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	
9	P9	Simple design of efficient broadband multifunctional polarization converter for X-band applications	Thi Kim Thu Nguyen1,2, Thi Minh Nguyen2, Hong Quang Nguyen2, Thanh Nghia Cao2, Dac Tuyen Le3, Xuan Khuyen Bui4, Son Tung Bui4, Chi Lam Truong5, Dinh Lam Vu1 & Thi Quynh Hoa Nguyen2	Thi Kim Thu Nguyen, Thi Minh Nguyen, Hong Quang Nguyen, Thanh Nghia Cao, Thi Quynh Hoa Nguyen	10	5	4,5	Scientific Reports	SCIE	Q1	Vietnam National Foundation for Science and Technology Development (NAFOSTED) under Grant Number 103.02-2017.367	10.1038/s41598-021-81586-w	Khoa học vật liệu	0,5	1	25	67,5	5,625	15	Nguyễn Thị Kim Thu	Tác giả Nguyễn Thị Kim Thu để tên 2 đơn vị.
10	P10	Simple design of a wideband and wide-angle reflective linear polarization converter based on crescent-shaped metamaterial for Ku-band applications	a) Thi Quynh Hoa Nguyen, ab) Thi Kim Thu Nguyen, a) Thi Quynh Mai Nguyen, a) Thanh Nghia Cao, a) Huu Lam Phan, a) Ngoc Minh Luong, c) Dac Tuyen Le, d) Xuan Khuyen Bui, e) Chi Lam Truong, b) Dinh Lam Vu	Thi Quynh Hoa Nguyen, Thi Kim Thu Nguyen, Thanh Nghia Cao, Ngoc Minh Luong	10	4	3,5	Optics Communications 0030-4018	SCIE	Q2	Vietnam National Foundation for Science and Technology Development (NAFOSTED) under Grant Number 103.02-2017.367	10.1016/j.optcom.2021.126773	Khoa học vật liệu	0,5	1	22,5	54	3,938	9	Nguyễn Thị Kim Thu	Tác giả Nguyễn Thị Kim Thu đứng tên 2 đơn vị.
11	P11	The Impact of Organizational Culture on the Sustainable Competitive Advantage of Commercial Banks: A Case Study in Vietnam	Thi Bích Thủy NGUYEN, Quang Bach TRAN	Nguyễn Thị Bích Thủy, Trần Quang Bách	2	2	2	Journal of Asian Finance, Economics and Business/ ISSN: 2288-4645 (online) – ISSN: 2288-4637	ESCI	Q2	Không	doi:10.13106/jafeb.2021.vol8.no9.0201	Kinh tế	1	3	25	68	25,000	68	Nguyễn Thị Bích Thủy	
12	P12	Shrinking agricultural land and changing livelihoods after land acquisition in Vietnam	Nguyen Tran Tuan	Nguyen Tran Tuan	1	1	1	Bulletin of Geography. Socio-Economic Series/1732 -4254 / 2083-8298	ESCI	Q1	Không	http://doi.org/10.2478/bog-2021-0020	Đất đai	1	3	25	68	25,000	68	Nguyen Tran Tuan	
13	P13	Conversion of land use and household livelihoods in Vietnam: A study in Nghe	Tran Tuan Nguyen	Tran Tuan Nguyen	1	1	1	Open Agriculture /2391-9531	ESCI	Q2	Không	https://doi.org/10.1515/opag-2021-0010	Đất đai	1	3	25	68	25,000	68	Tran Tuan Nguyen	
14	P14	The consequences of expropriation of agricultural land and loss of livelihoods on those households who lost land in Danang.	Nguyen Tran Tuan	Nguyen Tran Tuan	1	1	0,5	Environmental & Socio-economic Studies/235	ESCI	Q3	Không	https://doi.org/10.2478/ensocio-2021-0008	Đất đai	1	3	25	68	12,500	34	Nguyen Tran Tuan	Tác giả đứng tên 2 đơn vị
15	P15	Mapping forest fire susceptibility using spatially explicit ensemble models based on the locally weighted learning algorithm	Tran Thi Tuyen (a), Abolfazl Jaafari (b),*, Hoang Phan Hai Yen (c), Trung Nguyen-Thoi (d,e), Tran Van Phong (f), Huu Duy Nguyen (g), Hiep Van Le (h), Tran Thi Mai Phuong (i), Son Hoang Nguyen (i), Indra Prakash	Tran Thi Tuyen, Hoang Phan Hai Yen	11	2	2	Ecological Informatics ; Elsevier. ISSN: 15749541	SCIE	Q1	Đề tài cấp Bộ B2021-TDV-08	https://doi.org/10.1016/j.ecoinf.2021.101292	Khoa học Trái Đất	0,5	1	25	67,5	2,273	6	Trần Thị Tuyền	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐH V	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
17	P16	On the error bound in the normal approximation for Jack measures	1. LOUIS H.Y. CHEN , 2,3,4. MARTIN RAIC, 5. LÊ VĂN THÀNH	Lê Văn Thành	3	1	1	Bernoulli ISSN: 1350-7265	SCIE	Q1	Grant R-146-000-182-112 and Grant R-146-000-230-114 from the National University of Singapore	10.3150/20-BEJ1245	Toán học	0,5	1	25	67,5	4,167	11	Lê Văn Thành	
18	P17	A note on the stochastic domination condition and uniform integrability with applications to the strong law of large numbers	a) Andrew Rosalsky, b) Lê Văn Thành	Lê Văn Thành	2	1	1	Statistics and Probability Letters ISSN: 0167-7152	SCIE	Q2	Không	https://doi.org/10.1016/j.spl.2021.109181	Toán học	1	3	40	108	20,000	54	Lê Văn Thành	
19	P18	Some laws of large numbers for arrays of random upper semicontinuous functions	1. Duong Xuan Giap (<i>tác giả của ĐHV, tác giả chính</i>), 2. Nguyen Van Quang (<i>tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ (correspondence)</i>), 3. Bui Nguyen Tram Ngoc.	1. Dương Xuân Giáp 2. Nguyễn Văn Quảng	3	2	2	Fuzzy Sets and Systems; 0165-0114 (Print), 1872-6801	SCIE	Q1	Quỹ Nafosted, No. 101.03-2020.18.	https://doi.org/10.1016/j.fss.2021.08.015	Toán học	0,5	1	25	67,5	8,333	23	Dương Xuân Giáp	
20	P19	Chung-Type Strong Laws and Almost Complete Convergence for Arrays of Measurable Operators	1. Do The Son 2. Duong Xuan Giap (<i>tác giả của ĐHV, đồng tác giả</i>) 3. Nguyen Van Quang (<i>tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ (correspondence)</i>)	1. Dương Xuân Giáp 2. Nguyễn Văn Quảng	3	2	2	Journal of Theoretical Probability; 0894-9840 (Print), 1572-9230	SCIE	Q2	Đề tài cấp Bộ, No. B2019-TDV-01	https://doi.org/10.1007/s10959-021-01108-2	Toán học	0,5	1	22,5	54	7,500	18	Dương Xuân Giáp	
21	P20	Mosco convergence of strong laws of large numbers for triangular array of row-wise exchangeable random sets and fuzzy random sets	1. Nguyen Van Quang (<i>tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ (correspondence)</i>) 2. Duong Xuan Giap (<i>tác giả của ĐHV, đồng tác giả</i>)	1. Dương Xuân Giáp 2. Nguyễn Văn Quảng	2	2	2	STOCHASTICS; 1744-2508 (Print), 1744-2516 (Online)	SCIE	Q2	Quỹ Nafosted, No. 101.03-2020.18.	https://doi.org/10.1080/17442508.2021.1914619	Toán học	0,5	1	22,5	54	11,250	27	Dương Xuân Giáp	
22	P21	Determination of the orthometric height difference based on optical fiber frequency transfer technique	Anh The Hoang (a, c), Ziyu Shen (b), WenBin Shen (a, d)Chenghui Cai (ae) WeiXu (a), AnNing (a), Yifan Wu (a)	Anh The Hoang	7	1	0,5	Geodesy and Geodynamics; 1674-9847	ESCI	Q2	National Natural Science Foundations of China (Grant Nos. 42030105,), the Space Station Project (Grant No. 2020.228)	https://doi.org/10.1016/j.geog.2021.08.003	Trắc địa	0,5	1	17,5	40,5	0,625	1	Hoàng Anh Thế	Tác giả đứng tên 2 đơn vị
23	P22	Chemical composition and antioxidant activity of leaf essential oil two <i>Litsea</i> species from Viet Nam	1. Nguyen Tien Cuong 2. Pham Hong Ban 3. Mai Van Chung	1. Nguyễn Tiến Cường 2. Phạm Hồng Ban 3. Mai Văn Chung (<i>tác giả liên hệ</i>)	3	2	2	Chemistry of Natural Compounds, 1573-8388	SCIE	Q3	Không	https://link.springer.com/article/10.1007/s10600-021-03475-y	Sinh học	1	3	30	81	20,000	54	Mai Văn Chung	Tác giả Phạm Hồng Ban không thuộc cán bộ Trường
24	P23	Identifying an unknown source term in a time-space fractional parabolic equation	1. Nguyen Van Thang 2. Nguyen Van Duc 3. Luong Duy Nhat Minh 4. Nguyen Trung Thanh	Nguyen Van Duc	4	1	1	Applied Numerical Mathematics, ISSN: 0168-9274, eISSN: 1873-5460	SCIE	Q1	Không	https://doi.org/10.1016/j.apnum.2021.04.016 https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S016892742100115X	Toán học	1	3	50	135	12,500	34	Nguyễn Văn Đức	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
25	P24	Identifying an unknown source term in a heat equation with time-dependent coefficients	1. Nguyen Van Duc 2. Luong Duy Nhat Minh 3. Nguyen Trung Thanh	Nguyen Van Duc	3	1	1	Inverse Problems in Science and Engineering, ISSN / eISSN: 1741-5977 / 1741-8421	SCIE	Q2	Không	https://doi.org/10.1080/17415977.2020.1798421 — https://www.tandfonline.com/doi/abs/10.1080/17415977.2020.1798421	Toán học	1	3	40	108	13,333	36	Nguyễn Văn Đức	
26	P25	Stability results for weak solutions to backward one-dimensional semi-linear parabolic equations with locally Lipschitz source	1. Dinh Nho Hao 2. Nguyen Van Duc 3. Nguyen Thi Ngoc Oanh	Nguyen Van Duc	3	1	1	Journal of inverse and ill-posed problems, ISSN / eISSN: 0928-0219	SCIE	Q2	Vietnam Ministry of Education and Training under grant number B2019-TNA-01.T	https://doi.org/10.1515/jiip-2020-0125 https://www.degruyter.com/document/doi/10.1515/jiip-2020-0125/html	Toán học	0,5	1	22,5	54	3,750	9	Nguyễn Văn Đức	
29	P26	Supercontinuum generation in photonic crystal fibers infiltrated with tetrachloroethylene	Hieu Van Le Van Thuy Hoang (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) Hue Thi Nguyen Van Cao Long Ryszard Buczyński Rafal Kasztelanic	Van Thuy Hoang	6	1	0,5	Optical and Quantum Electronics ; 0306-8919	SCIE	Q2	Project TEAM TECH/2016-1/1 (POIR.04.04.00-00-1C74/16)	https://doi.org/10.1007/s11082-021-02820-3	Vật li	0,5	1	22,5	54	0,938	2	Van Thuy Hoang (Hoàng Văn Thuy)	Tác giả Hoàng Văn Thuy đứng tên 3 đơn vị
30	P27	Enhancement of UV-visible transmission characteristics in wet-etched hollow core anti-resonant fibers	Van Thuy Hoang (tác giả của ĐHV, tác giả đầu) Grzegorz Stepniewski Rafal Kasztelanic Dariusz Pysz Van Cao Long Khoa Xuan Dinh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) Mariusz Klimczak Ryszard Buczyński	Van Thuy Hoang; Khoa Xuan Dinh	8	2	1,5	Optics Express 1094-4087	SCIE	Q1	H2020 Marie Skłodowska-Curie Actions; Fundacja na rzecz Nauki Polskiej; Narodowe Centrum Nauki	https://doi.org/10.1364/OE.426388	Vật li	0,5	1	25	67,5	2,344	6	Van Thuy Hoang (Hoàng Văn Thuy)	Tác giả Hoàng Văn Thuy đứng tên 2 đơn vị
31	P28	Optimization of the ultra-flattened normal dispersion in photonic crystal fibers infiltrated with olive oil for supercontinuum generation	Hieu Le Van,*1 Bien Chu Van,1 Dinh Thuan Bui,2 Trung Le Canh,2 Quang Ho Dinh,3 Dinh Nguyen Van4 Hieu Van Le	Bùi Đình Thuận; Trung Le Canh; Quang Ho Dinh	6	3	3	Photonics Letters of Poland, ISSN 2080-2242	ESCI	Q4	Đề tài 796/2019/HĐKH-CN-BTKHCN	doi: 10.4302/plp.v13i1.1055	Vật li	0,5	1	17,5	40,5	4,375	10	Hồ Đình Quang	
32	P29	Low pump power coherent supercontinuum generation in heavy metal oxide solid-core photonic crystal fiber infiltrated with carbon tetrachloride covering 930 – 2500 nm	Van Thuy Hoang (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ) Grzegorz Stepniewski Trung Le Canh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) Ngoc Vo Thi Minh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) Rafal Kasztelanic Mariusz Klimczak Jacek Pniewski Khoa Xuan Dinh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) Alexander M. Heidt Ryszard Buczyński	Van Thuy Hoang; Trung Le Canh; Khoa Xuan Dinh; Ngoc Vo Thi Minh	11	3	2,5	Optics Express 1094-4087	SCIE	Q1	Schweizerischer Nationalfonds zur Förderung der Wissenschaftlichen Forschung; Narodowe Centrum Nauki; National Foundation for Science and Technology Development (Nafosted).	https://doi.org/10.1364/OE.443666	Vật li	0,5	1	25	67,5	2,841	8	Van Thuy Hoang (Hoàng Văn Thuy)	Tác giả Hoàng Văn Thuy đứng tên 2 đơn vị; Ngoc Vo Thi Minh không thuộc cán bộ của Trường

STT	Mã bài báo	Tên bài hán	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
34	P30	Type-I seesaw mechanism for neutrino mass and mixing in gauged B-LB-L model with D4×Z4D4×Z4 flavor symmetry	Võ Văn Viên, Hoàng Ngọc Long, Đinh Phan Khôi	Đinh Phan Khôi	3	1	1	Modern Physics Letters A 0217-7323 (print); 1793-6632 (online)	SCIE	Q3	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt nam; NVCC 05.03/21-21 (chỉ có tác giả Hoàng Ngọc Long nhận)	https://www.worldscientific.com/doi/10.1142/S0217732321501844	Vật lý hạt nhân và năng lượng cao	0,5	1	20	40,5	3,333	7	Đinh Phan Khôi	
35	P31	A max-conflicts based heuristic search for the stable marriage problem with ties and incomplete lists	1. Hoang Huu Viet 1. Nguyen Thi Uyen, 2. SeungGwan Lee 2. TaeChoong Chung 3. Le Hong Trang	Hoang Huu Viet Nguyen Thi Uyen	5	2	2	Journal of Heuristics /ISSN: 1381-1231/ e-ISSN:	SCIE	Q2	NAFOSTED) Under Grant Number 102.01-2017.09.	https://link.springer.com/article/10.1007/s10732-020-09464-8	CNTT	0,5	1	22,5	54	4,500	11	Hoàng Hữu Việt	
36	P32	Locally weighted learning based hybrid intelligence models for groundwater potential mapping and modeling: A case study at Gia Lai province, Vietnam	1. Hoang Phan Hai Yen, 2. Thai Binh Pham, 3. Tran Van Phong, 4. Duong Hai Ha, 5. Romulus Costache, 2. Hiep Van Le 6. Huu Duy Nguyen, 7. Mahdis Amiri, 8. Nguyen Van Tao, 9. Indra Prakash	Hoang Phan Hai Yen	10	1	1	Geoscience Frontiers/ ISSN 1674-9871	SCIE	Q1	NAFOSTED 105.08-2019.03	DOI: 10.1016/j.heliyon.2020.e05872	Địa lý	0,5	1	25	67,5	1,250	3	Hoàng Phan Hải Yến	
37	P33	Seasonal Variation and Its Impacts in rice-growing regions of the Mekong Delta	1. Van Hong Nguyen, 2. Hoang Phan Hai Yen	Hoang Phan Hai Yen	2	1	1	International Journal of Climate Strategies and Management/ ISSN 1756-8692	SSCI	Q1	Không	DOI https://doi.org/10.1108/UCCSM-05-2020-0048	Địa lý	1	3	50	135	25,000	68	Hoàng Phan Hải Yến	
38	P34	Late Pleistocene-Holocene sedimentary evolution in the coastal zone of the Red River Delta	1. Hoang Phan Hai Yen, 2. Tran Thi Thanh Nhan, 2. Tran Nghi, 3. Ngo Quang Toan, 3. Hoang Anh Khiem, 4. Doan Dinh Lam, 5. Hoang Van Long, 2. Dinh Xuan Thanh, 2. Nguyen The Hung, 2. Nguyen Thi Huyen Trang, 3. Tran Ngoc Dien, 2. Nguyen Thi Tuyen, 6. Tran Xuan Truong, 2. Tran Thi Dung, 2. Nguyen Thi Phuong Thao, 7. Vu Quang Lan	Hoang Phan Hai Yen	16	1	1	Heliyon/ ISSN 2405-8440	SCIE	Q1	Nation Key Research Program KC.09.02/16-20; Korean Foundation for Advanced Studies CA.17.10A	DOI: 10.1016/j.heliyon.2020.e05872	Địa lý	0,5	1	25	67,5	0,781	2	Hoàng Phan Hải Yến	
39	P35	The impact of sustainability practices on financial performance : empirical evidence from Sweden	1. Duc Cuong Pham, 2. Thi Ngoc Anh Do, 1. Thanh Nga Doan, 3. Thi Xuan Hong Nguyen, 4. Thi Kim Yen Pham	Phạm Thị Kim Yến	5	1	1	Congent Business & Management 2331-1975	ESCI	Q2	Không	https://doi.org/10.1080/23311975.2021.1912526	Kinh tế	1	3	25	68	5,000	14	Phạm Thị Kim Yến	
40	P36	Solutions to enhance people's satisfaction about environmental criteria implementation in the new rural program: A case study in Vietnam	1. Dinh Hong Linh 2. Nguyen Van Song, 3. Nguyen Thi Minh Hien, 4. Vương Thị Khanh Huyen, 5. Nguyen Xuan Diep, 6. Dinh Trung Thanh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 7. Duong Van Dan (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 8. Hoang Viet Dung (tác giả của ĐHV, đồng tác giả)	6. Dinh Trung Thanh 7. Duong Van Dan 8. Hoang Viet Dung	8	2	2	Journal of Law and Political Sciences, IMPACT FACTOR 1.451 Vol. 27, issue 2- 2021 P. ISSN 2222-7288 E. ISSN 2518-5551	ESCI	Không có xếp hạng	Không	http://journal-law.com/	Luật và chính trị	1	3	25	68	6,250	17	Đinh Trung Thành	Duong Van Dan không phải cán bộ ĐHV

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
41	P37	A combined backstepping and adaptive fuzzy PID approach for trajectory tracking of autonomous mobile robots	1. The Anh Mai 2. Thai Son Dang 3. Dinh Tu Duong 4. Van Chuong Le 5. Santo Banerjee	Mai Thế Anh Đặng Thái Sơn Dương Đình Tú Lê Văn Chương	5	4	4	Journal of the Brazilian Society of Mechanical Sciences and Engineering; 1678-5878/ e-ISSN:	SCIE	Q2	Không	https://doi.org/10.1007/s40430-020-02767-8	Khoa học tự nhiên, kỹ thuật	1	3	40	108	32,000	86	Mai Thế Anh	
42	P38	Optimal fuzzy PD control for a two-link robot manipulator based on stochastic fractal search	1. The Anh Mai, 2. Thai Son Dang	Mai Thế Anh Đặng Thái Sơn	2	2	2	The European Physical Journal Special Topics; 1951-6355	SCIE	Q2	Không	https://doi.org/10.1140/epjs/s11734-021-00339-y	Khoa học tự nhiên, kỹ thuật	1	3	40	108	40,000	108	Mai Thế Anh	
43	P39	Synthesis and structure of (E)-N-(4-methoxyphenyl)-2-[4-(3-oxo-3-phenylprop-1-en-1-yl)phenoxy]acetamide	1. Cong Nguyen Tien, 2. Trung Vu Quoc, 3. Dat Nguyen Dang, 4. Giang Le Duc 5. Luc Van Meervelt	Lê Đức Giang	5	1	1	Acta Crystallographica E77	SCIE	Q3	Hercules Foundation AKUL/09/0035	https://doi.org/10.1107/S2056989021000864	Hóa học	0,5	1	20	40,5	2,000	4	Lê Đức Giang	
44	P40	Industry 4.0, Lean Management and organizational support: A case of supply chain operations	1. Nguyen Cong Tiep , 2. Thai Thi Kim Oanh (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ) 3. Tran Duc Thuan 4. Dinh Van Tien 5. Thai Van Ha	Thái Thị Kim Oanh	5	1	1	Polish Journal of Management Studies ISSN: 2081-7452	ESCI	Q3	Không	http://dx.doi.org/10.17512/pjms.2020.22.1.37	Kinh tế	1	3	25	68	5,000	14	Thái Thị Kim Oanh	
45	P41	Operations management and performance: A mediating role of green supply chain management practices in MNCs	1. Bùi Thị Minh Nguyệt, 2. Vu Ngọc Huyền, 3. Thái Thị Kim Oanh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 3. Nguyễn Thị Minh Phương, 4. Nguyễn Phan Thu Hằng, 5. Trần Bá Văn	Nguyễn Thị Minh Phương; Thái Thị Kim Oanh	6	2	2	Polish Journal of Management Studies ISSN: 2081-7452	ESCI	Q3	Không	DOI: 10.17512/pjms.2020.22.2.21; http://spjms.zim.pl/cz.plresourceshtmlarticleDetailsid=211701	Kinh tế	1	3	25	68	8,333	23	Thái Thị Kim Oanh	
46	P42	Does tradeoff between financial and social indicators matters in environmental consideration: evidence from G7 region	1. Nguyen Van Song 2. Nguyen Thi Minh Phuong 2. Thai Thi Kim Oanh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 3. Do Huy Chien 3. Vu Quang Phuc 4. Muhammad Mohsin	Nguyễn Thị Minh Phương; Thái Thị Kim Oanh	6	2	2	Environmental Science and Pollution Research, Electronic ISSN 1614-7499; Print ISSN 0944-1344	SCIE	Q2	Không	https://link.springer.com/article/10.1007/s11356-020-12041-y?wt_mc=Internal.Event.1.SEM.ArticleAuthorOnlineFirst&utm_source=ArticleAuthorOnlineFirst&utm_medium=email&utm_content=AA_en_06082018&ArticleAuthorOnlineFirst	Kinh tế, tài nguyên, môi trường	1	3	40	108	13,333	36	Thái Thị Kim Oanh	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
47	P43	Policies on Public employment services for workers: a case study in Viet Nam	1. Thái Thị Kim Oanh (tác giả của ĐHV, tác giả chính) 1. Dao Quang Thang 2. Nguyen Van Song	Thái Thị Kim Oanh, Dao Quang Thang	3	2	2	Journal of Law and Political sciences (JLPS), ISSN: 2518-5551 (Online), ISSN: 2222-7288	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://drive.google.com/file/d/1fWyr1MFd7rBpJ_1_RldniiHQ8hCLDPXt3/view	Kinh tế	1	3	25	68	16,667	45	Thái Thị Kim Oanh	
48	P44	Formation of oxidized aluminum nanopowders by exposing aluminum to a series of double laser pulses in air	1. Kh. Bazzal, 2. N. A. Alekseenko, 3. E. S. Voropay, 4. M. N. Kovalenko, 5. N. H. Trinh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 6. A. P. Zazhagin	Trịnh Ngọc Hoàng	6	1	1	Journal of Applied Spectroscopy; 0021-9037	SCIE	Q4	Không	https://doi.org/10.1007/s10812-021-01144-0	Vật lý	1	3	30	81	5,000	14	Trịnh Ngọc Hoàng	
49	P45	The conversion of L-lysine into L-β-lysine: the role of 5'-deoxyadenosyl radical and water—a DFT study	1. Phan Thị Thủy 2. Ninh The Son	Phan Thị Thủy	2	1	1	Journal of Molecular Modeling (2021) 27:6	SCIE	Q3	Không	https://doi.org/10.1007/s00894-020-04639-3	Hóa Học	1	3	30	81	15,000	41	Phan Thị Thủy	
50	P46	Thermodynamic study on antioxidative action of cynandione A: a DFT approach	1. Phan Thị Thủy 2. Ninh The Son	Phan Thị Thủy	2	1	1	Structural Chemistry volume 32, pages1807–1817	SCIE	Q3	Không	https://doi.org/10.1007/s11224-021-01756-4	Hóa Học	1	3	30	81	15,000	41	Phan Thị Thủy	
51	P47	Antioxidative and α-glucosidase inhibitory constituents of <i>Polyscias guilfoylei</i> : experimental and computational assessments	1. Le Thi Tu Anh 2. Ninh The Son 3. Nguyen Van Tuyen 4. Phan Thi Thuy 5. Pham Minh Quan 6. Nguyen Thi Thu Ha 7. Nguyen Thanh Tra	Phan Thị Thủy	7	1	1	Molecular Diversity (2021)	SCIE	Q2	Vietnam National Foundation for Science and Technology Development (NAFOSTED) under Grant Number 104.01-2019.326	https://doi.org/10.1007/s11030-021-10206-6	Hóa Học	0,5	1	22,5	54	1,607	4	Phan Thị Thủy	
52	P48	Benzofuran–stilbene hybrid compounds: an antioxidant assessment – a DFT study	1. Nguyen Van Trang 2. Phan Thi Thuy 3. Dinh Thi Mai Thanh 4. Ninh The Son	Phan Thị Thủy	4	1	1	RSC Adv., 2021, 11, 12971	SCIE	Q1	Ministry of Education and Training for support under the project B2021-DHV-07	https://doi.org/10.1039/D1RA01076J	Hóa Học	0,5	1	25	67,5	3,125	8	Phan Thị Thủy	
53	P49	The antioxidative potential of benzofuran-stilbene hybrid derivatives: a comparison between natural and synthetic compounds	1. Phan Thi Thuy 2. Nguyen Van Trang 3. Dau Xuan Duc 4. Ninh The Son	Phan Thị Thủy Đâu Xuân Đức	4	2	2	Structural Chemistry volume 32, pages2271–2281	SCIE	Q3	Không	https://doi.org/10.1007/s11224-021-01802-1	Hóa Học	1	3	30	81	15,000	41	Phan Thị Thủy	
54	P50	Characterization and Antifungal Activity of Limonoid Constituents Isolated from Meliaceae Plants <i>Melia dubia</i> , <i>Aphanamixis polystachya</i> , and <i>Swietenia macrophylla</i> against Plant Pathogenic Fungi In Vitro	Thanh Nguyen Tan, Hieu Tran Trung, Quang Le Dang, Hien Vu Thi, Hoang Dinh Vu, Tuan Nguyen Ngoc, Hoai Thu Thi Do, Thanh Huong Nguyen, Dang Ngoc Quang, Thang Tran Dinh	Nguyễn Tân Thành	10	1	1	Journal of Chemistry, ISSN 20909063, 20909071	SCIE	Q2	Nafosted 104.01-2018.315	https://doi.org/10.1155/2021/4153790	Hóa học	0,5	1	22,5	54	1,125	3	Nguyễn Tân Thành	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giữ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giữ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
55	P51	Development of Rice Husk Power Plants Based on Clean Development Mechanism: A Case Study in Mekong River Delta, Vietnam	1. Nguyen Van Song, 2. Thai Van Ha, 3. Tran Duc Thuan, 4. Nguyen Van Hanh, 5. Dinh Van Tien, 6. Nguyen Cong Tiep, 7. Nguyen Thi Minh Phuong, 8. Phan Anh Tu 9. Tran Ba Uan	Nguyễn Thị Minh Phương	9	1	1	Sustainability 2021, 13(12), 6950;	SCIE/SSCI	Q1	Không	https://www.mdpi.com/journals/sustainability/special_issues/wisdom_technology_management_environmental_sustainability ; https://doi.org/10.3390/su13126950	Kinh tế	1	3	50	135	5,556	15	Nguyễn Thị Minh Phương	
56	P52	IMPACTS OF THE RECIPROCAL AGRICULTURAL PRODUCTS EXPORTS BETWEEN VIETNAM AND CHINA ON THE ECONOMIC GROWTH	1. Tung Huu NONG, 2. Phuong Minh Thi NGUYEN 3. Duong Huu NONG 4. Dinh Thi PHAM 5. Hao HU	Nguyễn Thị Minh Phương	5	1	1	Turkish Journal of Field Crops, ISSN / eISSN: 1301-1111	SCIE	Q2	Viet Nam Ministry of Education and Training (MOET)	http://tarlabitkileridermegi.org/index.php/tarlabitkileridermegi/article/view/76	Khoa học Nông nghiệp	0,5	1	22,5	54	2,250	5	Nguyễn Thị Minh Phương	
57	P53	The impact of ODA in constructing road traffic infrastructure on Vietnam's economic growth	Thanh Cuong Dang, Dang Bang Nguyen, Thi Hang Trinh, Thi Thao Binh and Thi Thu Cuc Nguyen	Thanh Cuong Dang, Thi Hang Trinh, Thi Thao Binh, Thi Thu Cuc Nguyen	5	5	5	Journal of Project Management ISSN 2371-8374 (Online) - ISSN 2371-8366	ESCI	Không có xếp hạng	Không	DOI: 10.5267/j.ipm.20.12.001	Kinh tế	1	3	25	68	25,000	68	Dang Thanh Cuong	
58	P54	The Impact of Brand Equity on Employee's Opportunistic Behavior: A Case Study on Enterprises in Vietnam	Quang Bach Tran, Quoc Hoi Le, Hoai Nam Nguyen, Dieu Linh Tran, Thi Thuy Quynh Nguyen & Thi Thanh Thuy Tran	Trần Quang Bách, Trần Diệu Linh, Nguyễn Thị Thuý Quỳnh, Trần Thị Thanh Thuý	6	4	4	Journal of Risk and Financial Management ISSN: 1911-8066/ e-ISSN: 2288-4645	ESCI		Không	https://doi.org/10.3390/jrfm14040164	Kinh tế	1	3	25	68	16,667	45	Trần Quang Bách	
59	P55	The Impact of Corporate Social Responsibility on Employee Management: A Case Study in Vietnam	Quang Bach TRAN, Thi Thu Cuc NGUYEN, Dieu Anh HO, Duc Anh DUONG	Trần Quang Bách, Nguyễn Thị Thu Cúc, Hồ Thị Diệu Anh, Dương Đức Anh	4	4	4	Journal of Asian Finance, Economics and Business/ ISSN: 2288-4645 (online) – ISSN: 2288-4637	ESCI	Q2	Không	doi:10.13106/jafeb.2021.vol8.no4.1033	Kinh tế	1	3	25	68	25,000	68	Nguyễn Thị Thu Cúc	
60	P56	Evaluation of Accounting Information Quality of Small and Medium-Sized Enterprises: An Empirical Study in Vietnam	Thi Thu Cuc NGUYEN, My Hanh HO	Nguyễn Thị Thu Cúc, Hồ Mỹ Hạnh	2	2	2	Journal of Asian Finance, Economics and Business/ ISSN: 2288-4645 (online) – ISSN: 2288-4637	ESCI	Q2	Không	doi:10.13106/jafeb.2021.vol8.no7.0161	Kinh tế	1	3	25	68	25,000	68	Nguyễn Thị Thu Cúc	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
61	P57	Internal Factors Affecting Firm Performance: A Case Study in Vietnam	Van Hau NGUYEN, Thi Thu Cuc NGUYEN, Van Thu NGUYEN, Duc Tai DO	Nguyễn Thị Thu Cúc	4	1	1	Journal of Asian Finance, Economics and Business/ ISSN: 2288-4645 (online) – ISSN: 2288-4637	ESCI	Q2	Không	doi:10.13106/jafeb.2021.vol8.no5.0303	Kinh tế	1	3	25	68	6,250	17	Nguyễn Thị Thu Cúc	
62	P58	Spatial Impact of Foreign Direct Investment on Poverty Reduction in Vietnam	Quynh Anh Do, Quoc Hoi Le, Thanh Duong Nguyen, Van Anh Vu, Lan Huong Tran and Cuc Thi Thu Nguyen	Nguyễn Thị Thu Cúc	6	1	1	Journal of Risk and Financial Management/ ISSN: 1911-8066/ e-ISSN: 1911-8074	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.3390/jrfm14070292	Kinh tế	1	3	25	68	4,167	11	Nguyễn Thị Thu Cúc	
63	P59	The Impact of Brand Equity on Conversion Behavior in the Use of Personal Banking Services: Case Study of Commercial Banks in Vietnam	Thi Thu Cuc Nguyen	Nguyễn Thị Thu Cúc	1	1	1	Journal of Risk and Financial Management/ ISSN: 1911-8066/ e-ISSN: 1911-8074	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.3390/jrfm14080346	Kinh tế	1	3	25	68	25,000	68	Nguyễn Thị Thu Cúc	
64	P60	Restructuring measurements impact on bank risk after the Global Financial Crisis: Empirical Evidence from Vietnam	Tu T.T.Tran & Yen T.Nguyen	Yen T.Nguyen	2	1	1	Review of Pacific Basin Financial Markets and Policies/ISSN(print):0219-0915, (online): 1793-6705	ESCI	Q3	Không	https://doi.org/10.1142/S0219091521500193	Kinh tế	1	3	25	68	12,500	34	Nguyễn Thị Yến	
67	P61	Synthesis and Characterization of CuMnOx-Bentonite as Efficient Catalyst for Oxidation of m-xylene	1. Mo Thi Nguyen, 2. Cam Minh Le, 3.Tuan Minh Nguyen, 4. Hung Van Hoang 5. Anwar-ul-Haq Ali Shah 6. Hao Hoang Nguyen,	Nguyễn Hoàng Hào (Hao Hoang Nguyen)	6	1	1	Journal of the Chemical Society of Pakistan 0253-5106	SCIE	Q4	Không	https://jcsp.org.pk/issueDetail.aspx?aid=dce592b4-d7f2-4abd-adaf-096c8c20712a	Hóa học	1	3	30	81	5,000	14	Nguyễn Hoàng Hào	
68	P62	Determinants Influencing the Conversion of Financial Statements: The Case of Multinational Firms in Vietnam	Manh Dung Tran, Thi Tuyet Mai Ngo, To Uyen Phan, Duc Tai Do, Thi Thuy Hang Pham	Phạm Thị Thuý Hằng	5	1	1	Journal of Asian Finance, Economics and Business/ ISSN: 2288-4637	ESCI	Q2	Không	https://doi.org/10.13106/jafeb.2020.vol7.no3.17	Kinh tế	1	3	25	68	5,000	14	Phạm Thị Thuý Hằng	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
69	P63	Assessment Of International Tourist's Satisfaction with Service Quality At Tam Coc – Bích Dong In Ninh Binh Province, Vietnam.	1. Nguyen Thi Hang, 2. Tran Thi Hoang Mai, 3. Nguyen Ngoc Huyen	Trần Thị Hoàng Mai	3	1	1	Journal of Law and Political Sciences, P. ISSN 2222-7288 E. ISSN 2518-5551	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://drive.google.com/file/d/16wJMLSirEyYQ0Fcqgb1UnkPVdkQKf56O/view	Kinh tế, chính trị, luật	1	3	25	68	8,333	23	Trần Thị Hoàng Mai	
70	P64	Recent Achievement in the Synthesis of Thiophenes	Dau Xuan Duc	Dau Xuan Duc	1	1	1	Mini-Reviews in Organic Chemistry 1570-193X; 1875-6298	SCIE	Q4	Không	https://doi.org/10.2174/1570193X17999200507095224	Hóa hữu cơ	1	3	30	81	30,000	81	Dau Xuan Duc	
71	P65	Construction the A-B Bicyclic Ring Structure of Stemocurtisine	Dau Xuan Duc	Dau Xuan Duc	1	1	1	Letter in Organic Chemistry 1570-1786; 1875-6255	SCIE	Q4	Không	https://doi.org/10.2174/1570178617666200207105649	Hóa hữu cơ	1	3	30	81	30,000	81	Dau Xuan Duc	
72	P66	Recent Achievement in the Synthesis of Oxazoles	Dau Xuan Duc, Nguyen Thi Chung	Dau Xuan Duc, Nguyen Thi Chung	2	2	2	Current Organic Chemistry; 1385-2728; 1875-5348	SCIE	Q3	Không	https://doi.org/10.2174/1385272825666210608114724	Hóa hữu cơ	1	3	30	81	30,000	81	Dau Xuan Duc	
73	P67	Quadratic growth and strong metric subregularity of the subdifferential via subgradient graphical derivative	1. Nguyen Huy Chieu, 2. Le Van Hien 3. Tran T. A. Nghia, 4. Ha Anh Tuan	Nguyễn Huy Chiếu	4	1	1	SIAM Journal on Optimizati on, 1095-7189	SCIE	Q1	"Vietnam National Foundation for Science and Technology (NAFOSTED) under grant	https://doi.org/10.1137/19M1242732	Toán học	0,5	1	25	67,5	3,125	8	Nguyễn Huy Chiếu	
74	P68	Tilt stability for quadratic programs with one or two quadratic inequality constraints	1. Nguyen Huy Chieu, 2. Le Van Hien 3. Nguyen Thi Quynh Trang	1. Nguyễn Huy Chiếu 2. Nguyễn Thị Quỳnh Trang	3	2	2	Acta Mathematica Vietnamica , 2315-4144	ESCI	Q3	Vietnam National Foundation for Science and Technology Development (NAFOSTED) under grant number 101.01-2017.325	https://doi.org/10.1007/s40306-020-00372-4	Toán học	0,5	1	17,5	40,5	5,833	14	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	
75	P69	Bioinspired cellular cementitious structures for prefabricated construction: Hybrid design & performance evaluations	1. Vuong Nguyen-Van, 2. Phuong Tran, 3. Chenxi Peng, 4. Luong Pham (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 5. Guomin Zhang, 6. H. Nguyen-Xuan	Phạm Thị Hiền Lương	6	1	0,5	Automatio n in Constructio n; 0926-5805	SCIE	Q1	Vingroup Innovation Foundation (VINIF) as part of project code VINIF.2019.DA04.	https://doi.org/10.1016/j.autcon.2020.103324	Xây dựng	0,5	1	25	67,5	1,042	3	Phạm Thị Hiền Lương	Tác giả Phạm Thị Hiền Lương đứng tên 2 đơn vị
76	P70	Influences of Printing Pattern on Mechanical Performance of Three-Dimensional-Printed Fiber-Reinforced Concrete	1. Pham Luong (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Guoxing Lu, 3. Phuong Tran	Phạm Thị Hiền Lương	3	1	0,5	3D Printing and Additive Manufactur ing;	SCIE	Q1	VIED-RMIT Scholarship	https://doi.org/10.1089/3dp.2020.0172	Xây dựng	0,5	1	25	67,5	2,083	6	Phạm Thị Hiền Lương	Tác giả Phạm Thị Hiền Lương đứng tên 2 đơn vị

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
77	P71	A machine learning-based formulation for predicting shear capacity of squat flanged RC walls	1. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Viet-Linh Tran (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 3. Dong-Ilo Ha 4. Van-Quang Nguyen (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 5. Tae-Hyung Lee	Nguyễn Duy Duân, Trần Việt Linh, Nguyễn Văn Quang	5	3	2,5	Structures; 2352-0124	SCIE	Q1	Korea Institute of Energy Technology Evaluation and Planning (KETEP) and the Ministry of Trade, Industry & Energy (MOTIE) of the Republic of Korea (No. 20171510101960)	https://doi.org/10.1016/j.istruc.2020.12.054	Xây dựng	0,5	1	25	67,5	6,250	17	Nguyễn Duy Duân	Tác giả Nguyễn Duy Duân đứng tên 2 đơn vị
78	P72	Efficiency of various structural modelling schemes on evaluating seismic performance and fragility of APR1400 containment building	1. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Bidhek Thusa, 3. Hyosang Park, 4. Samdani Azad, 5. Tae-Hyung Lee	Nguyễn Duy Duân	5	1	0,5	Nuclear Engineering and Technology; 1738-5733	SCIE	Q2	Korea Institute of Energy Technology Evaluation and Planning (KETEP) and the Ministry of Trade, Industry & Energy (MOTIE) of the Republic of Korea (No. 20201510100020)	https://doi.org/10.1016/j.net.2021.02.006	Xây dựng	0,5	1	22,5	54	1,125	3	Nguyễn Duy Duân	Tác giả Nguyễn Duy Duân đứng tên 2 đơn vị
79	P73	Optimal earthquake intensity measures for probabilistic seismic demand models of ARP1400 reactor containment building	1. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Bidhek Thusa, 3. Samdani Azad, 4. Tae-Hyung Lee Tran Viet Linh	Nguyễn Duy Duân; Trần Việt Linh	5	2	2	Nuclear Engineering and Technology; 1738-5734	SCIE	Q2	Korea Institute of Energy Technology Evaluation and Planning (KETEP) and the Ministry of Trade, Industry & Energy (MOTIE) of the Republic of Korea (No. 20201510100020)	https://doi.org/10.1016/j.net.2021.06.034	Xây dựng	0,5	1	22,5	54	4,500	11	Nguyễn Duy Duân	
80	P74	Optimal Earthquake Intensity Measures for Probabilistic Seismic Demand Models of Base-Isolated Nuclear Power Plant Structures	1. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả chính, đầu), 2. Tae-Hyung Lee, 3. Van-Tien Phan (tác giả của ĐHV, đồng tác giả)	Nguyễn Duy Duân, Phan Văn Tiến	3	2	2	Energies; 1996-1073	SCIE	Q2	Korea Institute of Energy Technology Evaluation and Planning (KETEP) and the Ministry of Trade, Industry, and Energy (MOTIE) of the Republic of Korea	https://doi.org/10.3390/en14165163	Xây dựng	0,5	1	22,5	54	7,500	18	Nguyễn Duy Duân	
81	P75	Compressive Strength Studies on Recycled Binder Concrete	1. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Van-Tien Phan (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ)	Nguyễn Duy Duân, Phan Văn Tiến	2	2	2	Engineering, Technology & Applied Science Research eISSN 1792-8036	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.48084/etasr.4230	Xây dựng	1	3	25	68	25,000	68	Nguyễn Duy Duân	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
82	P76	Prediction of critical buckling load of web tapered I-section steel columns using artificial neural networks	1. Trong-Hà Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Ngọc-Long Tran (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 3. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ)	Nguyễn Trọng Hà, Trần Ngọc Long, Nguyễn Duy Duân	3	3	3	International Journal of Steel Structures; 2093-6311	SCIE	Q2	Không	https://doi.org/10.1007/s13296-021-00498-7	Xây dựng	1	3	40	108	40,000	108	Nguyễn Duy Duân	
83	P77	Prediction of Axial Compression Capacity of Cold-Formed Steel Oval Hollow Section Columns Using ANN and ANFIS Models	1. Trong-Hà Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Ngọc-Long Tran (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 3. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ)	Nguyễn Trọng Hà, Trần Ngọc Long, Nguyễn Duy Duân	3	3	3	International Journal of Steel Structures; 2093-6311	SCIE	Q2	Không	https://doi.org/10.1007/s13296-021-00557-z	Xây dựng	1	3	40	108	40,000	108	Nguyễn Trọng Hà	
84	P78	Improving the axial compression capacity prediction of elliptical CFST columns using a hybrid ANN-IP model	1. Viet-Linh Tran (tác giả của ĐHV, tác giả đầu, chính), 2. Yun Jang, 3. Seung-Eock Kim	Trần Việt Linh	3	1	0,5	Steel and Composite Structures; 1598-6233	SCIE	Q1	National Research Foundation of Korea (NRF) funded by the Korean government (MSIT) (No. 2018R1A2A2A05018524 and No. 2019R1A4A1021702)	https://doi.org/10.12989/scs.2021.39.3.319	Xây dựng	0,5	1	25	67,5	2,083	6	Trần Việt Linh	Tác giả Trần Việt Linh đứng tên 2 đơn vị
85	P79	Axial compressive behavior of circular concrete-filled double steel tubular short columns	1. Junchang Ci, 2. Mizan Ahmed, 3. Viet-Linh Tran (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 4. Hong Jia, 5. Shicai Chen	Trần Việt Linh	5	1	1	Advances in Structural Engineering; 1369-4332	SCIE	Q2	Không	https://doi.org/10.1177/13694332211046345	Xây dựng	1	3	40	108	8,000	22	Trần Việt Linh	
86	P80	Computational analysis of axially loaded thin-walled rectangular concrete-filled stainless steel tubular short columns incorporating local buckling effects	1. Mizan Ahmed, 2. Viet-Linh Tran (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 3. Junchang Ci, 4. Xi-Feng Yan, 5. Fangying Wang	Trần Việt Linh	5	1	1	Structures; 2352-0124	SCIE	Q1	Không	https://doi.org/10.1016/j.istruc.2021.10.068	Xây dựng	1	3	50	135	10,000	27	Trần Việt Linh	
87	P81	Evaluation of Seismic Site Amplification Using 1D Site Response Analyses at Ba Dinh Square Area, Vietnam	1. Ngọc-Long Tran (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Muhammad Aaqib, 3. Ba-Phu Nguyen, 4. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 5. Viet-Linh Tran (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 6. Van-Quang Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ)	Trần Ngọc Long, Nguyễn Duy Duân, Trần Việt Linh, Nguyễn Văn Quang	6	4	4	Advances in Civil Engineering; 1687-8094	SCIE	Q3	Không	https://doi.org/10.1155/2021/3919281	Xây dựng	1	3	30	81	20,000	54	Nguyễn Văn Quang	
88	P82	An analysis of the stress-strain state of reinforced concrete beam cross-sections subjected to biaxial bending	1. Ngọc-Long Tran (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Phan Van-Phuc (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ), 3. Trong-Hà Nguyen (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 4. Phan Duy-Thuan	Trần Ngọc Long, Phan Văn Phúc, Nguyễn Trọng Hà	4	3	3	International Journal of GEOMATE; 2186-2990	ESCI	Q3	Không	https://geomatejournal.com/geomate/article/view/82	Xây dựng	1	3	25	68	18,750	51	Trần Ngọc Long	
89	P83	Combination of feedback control and spring-damper to reduce the vibration of crane payload	1. Trong Kien Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả chính và liên hệ)	Nguyễn Trọng Kiên	1	1	1	Archive of Mechanical Engineering;	ESCI	Q3	Không	https://doi.org/10.24425/ame.2021.137046	Xây dựng	1	3	25	68	25,000	68	Nguyễn Trọng Kiên	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
90	P84	Nonlinear bending analysis of fgp plates under various boundary conditions using an analytical approach	1. Phạm Thanh Tung, 2. Nguyễn Văn Long, 3. Trần Minh Tu, 4. Nguyễn Thị Bích Phương, 5. Lê Thanh Hải (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 6. Trần Ngọc Long (tác giả của ĐHV, đồng tác giả)	Lê Thanh Hải Trần Ngọc Long	6	2	2	Structures; 2352-0124	SCIE	Q1	National University of Civil Engineering (NUCE) under Grant number: 45-2021/KHXD-TD	https://doi.org/10.1016/j.istruc.2021.10.042	Xây dựng	0,5	1	25	67,5	4,167	11	Lê Thanh Hải	
91	P85	Identification of parameters in the crystal plasticity model for non-irradiated and irradiated 16MND5 bainite steel	1. Can-Ngon Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Georges Cailletaud, 3. Fabrice Barbe, 4. Bernard Marini, 5. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ), 6. Huy-Thien Phan (tác giả của ĐHV, đồng tác giả)	Nguyễn Căn Ngón, Nguyễn Duy Duẩn, Phan Huy Thiện	6	3	3	Metallurgical Research & Technology; 2271-3646	SCIE	Q3	Không	https://doi.org/10.1051/metal/2021006	Xây dựng	1	3	30	81	15,000	41	Nguyễn Căn Ngón	
92	P86	The Influence of Fly Ash on the Compressive Strength of Recycled Concrete Utilizing Coarse Aggregates from Demolition Works	1. Van Tien Phan (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ), 2. Tien Hong Nguyen (tác giả của ĐHV, đồng tác giả)	Phan Văn Tiến, Nguyễn Tiến Hồng	2	2	2	Engineering, Technology & Applied Science Research eISSN 1792-8036	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.48084/etasr.4145	Xây dựng	1	3	25	68	25,000	68	Phan Văn Tiến	
93	P87	Study of the Compressive Strength of Concrete with Partial Replacement of Recycled Coarse Aggregates	1. Xuan Hung Vu (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Trong Cuong Vo (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 3. Van Tien Phan (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ)	Vũ Xuân Hùng, Võ Trọng Cường, Phan Văn Tiến,	3	3	3	Engineering, Technology & Applied Science Research eISSN 1792-8036	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.48084/etasr.4162	Xây dựng	1	3	25	68	25,000	68	Phan Văn Tiến	
94	P88	A Study of State Parameters for Road Construction of MSWI Bottom Ash	1. Nguyễn Thị Kiều Vinh (tác giả của ĐHV, tác giả đầu), 2. Doan Thi Thuy Huong (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 3. Cao Thi Hao (tác giả của ĐHV, đồng tác giả), 4. Phạm Hồng Sơn (tác giả của ĐHV, đồng tác giả)	Nguyễn Thị Kiều Vinh, Doãn Thị Thùy Hương, Cao Thị Hào, Phạm Hồng Sơn	4	4	4	Engineering, Technology & Applied Science Research eISSN 1792-8036	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.48084/etasr.4370	Xây dựng	1	3	25	68	25,000	68	Phạm Hồng Sơn	
95	P89	The Impact Of Trust And Opportunistic Behavior Of Employees On Business Performance: Case Study In Vietnam	Nguyễn Hoài Nam, Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Thủy Quỳnh, Bùi Văn Dung, Lê Đình Ly	Nguyễn Thị Thủy Quỳnh	5	1	1	Journal of Organization Behavior research/2528-9705	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.51847/jj7hfzleVz	Kinh tế	1	3	25	68	5,000	14	Nguyễn Thị Thủy Quỳnh	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
96	P90	Using crime script analysis to understand wildlife poaching in Vietnam	Julie Violaz, Barney Long, Cao Tiến Trung, Josh Kempinski, Benjamin M. Rawson, Hoàng Xuân Quang, Nguyễn Ngọc Hiền, Nguyễn Thị Bích Liên, Cao Tiến Dũng, Hoàng Thương Huyền, Renée McWhirter, Nguyễn Thị Thùy Dung, Meredith L. Elizabeth O Davis, Diogo Verissimo, Brian Crudge, Son H Sam, Dung T Cao, Po V Ho, Nhung T. H. Dang, Tu D Nguyen, Hien N Nguyen, Trung T Cao, Jenny A Glikman ⁵	Cao Tiến Trung, Nguyễn Ngọc Hiền, Nguyễn Thị Bích Liên	13	3	3	Ambio 1654-7209; 0044-7447	SCIE	Q1	Ministry of Education and Training Grant B2018-TDV-i i, Re:wild, Michigan State University Grant No GWC 5118-0115.	https://doi.org/10.1007/s13280-020-01498-3	Sinh học	0,5	1	25	67,5	2,885	8	Cao Tiến Trung	
97	P91	How Will the End of Bear Bile Farming in Vietnam Influence Consumer Choice	Elizabeth O Davis, Diogo Verissimo, Brian Crudge, Son H Sam, Dung T Cao, Po V Ho, Nhung T. H. Dang, Tu D Nguyen, Hien N Nguyen, Trung T Cao, Jenny A Glikman ⁵	Cao Tiến Trung, Nguyễn Ngọc Hiền	11	2	2	Conservation and Society 0972-4923 / 0975-3133	SSCI	Q1	This research was supported by SDZWA's postdoctoral program	DOI: 10.4103/cs.cs_74_21	Sinh học/bảo tồn	0,5	1	25	67,5	2,273	6	Cao Tiến Trung	Xuất bản online 5/2021; Xuất bản chính thức 4/2022
98	P92	Molecular imaging contrast properties of Fe3O4-Au hybrid nanoparticles for dual-mode MR/CT imaging applications	1. Hoa Du Nguyen, The Tam Le, Thi Hong Tuyet Phan, Dinh Quang Ho (tác giả của ĐHV, là tác giả và đồng tác giả). 2. Thi Ngọc Linh Nguyen 3. Hong Nam Pham, Thien Vuong Nguyen, Trong Lu Le, Lam Dai Tran	Nguyễn Hoa Du, Lê Thế Tâm, Phan Thị Hồng Tuyết, Hồ Đình Quang	9	4	4	Chemistry elect; 2365-6549	SCIE	Q2	Ministry of Education and Training (MOET) under Project No. B2020-TDV-04	doi.org/10.1002/slct.202102791	Hóa học	0,5	1	22,5	54	5,000	12	Nguyễn Hoa Du	
99	P93	Combination of photothermia and magnetic hyperthermia properties of Fe3O4@Ag hybrid nanoparticles fabricated by seeded-growth solvothermal reaction	1. Nguyen Thi Ngoc Linh. 2. Le The Tam, Nguyen Hoa Du (tác giả của ĐHV, đồng tác giả). 3. Ha Minh Nguyet, Ngo Thanh Dung, Le Thi Thanh Tam, Pham Hong Nam, Nguyen Dinh Vinh, Nguyen Thien Vuong, Le Trong Lu. 4. Neo Dai Quang	Lê Thế Tâm, Nguyễn Hoa Du	11	2	2	Vietnam Journal of Chemistry; 2572-8288; 2525-2321	ESCI	Không có xếp hạng	Ministry of Education and Training (MOET) under grant number B2020-TDV-04 (N.H.Du)	https://doi.org/10.1002/vjch.202000152	Hóa học	0,5	1	17,5	40,5	1,591	4	Nguyễn Hoa Du	
100	P94	Platinum (II) complexes and their nanoformulations: preparation, characterisation and cytotoxicity	1.Thi Hong Tuyet Phan, Hoa Du Nguyen, The Tam Le, Thi Tuong Vi Bui (tác giả của ĐHV, là tác giả và đồng tác giả) 2. Thi Thu Huong Le, Ke Son Phan, Thi Lan Anh Tran, Ha Phuong Thu, Mai Huong Le, Thi Hong Ha Tran, Duc Huy Luu	Phan Thị Hồng Tuyết, Nguyễn Hoa Du, Lê Thế Tâm, Bùi Thị Tường Vi	11	3	3	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology; 2043-6262	ESCI	Q2	Ministry of Education and Training of Vietnam (MOET) under code B2017-TDV-01(PHTT)	https://doi.org/10.1088/2043-6262/ac079b	Hóa học	0,5	1	17,5	40,5	2,386	6	Phan Thị Hồng Tuyết	Bùi Thị Tường Vy không thuộc cán bộ Trường
101	P95	Curcumin Removed Turmeric Oleoresin Nano-emulsion as A Novel Botanical Fungicide to Control Anthracnose (Colletotrichum gloeosporioides) in Litchi	1. Van Cuong Bui. 2. The Tam Le (tác giả của ĐHV, đồng tác giả). 3. Tuyen Hong Nguyen. 4. Pham Thi Nam, Tran Dai Lam, Thai Hoang, Le Dang Quang. 5. Vu Dinh Hoang. 6. Xuan Canh Nguyen. 7. Quang Duc Tran	Lê Thế Tâm	10	1	1	Green Processing and Synthesis; 2191-9550	SCIE	Q2	VAST (project number of UDNGDP.06/19-20)	https://doi.org/10.1515/gps-2021-0071	Hóa học	0,5	1	22,5	54	1,125	3	Lê Thế Tâm	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
102	P96	Sensitive MnFe2O4-Ag hybrid nanoparticles with photothermal and magnetothermal properties for hyperthermia applications	1. Tran Thi Ngoc Nha, Pham Hong Nam, Nguyen Van Quynh, Nguyen Hoai Nam, Do Duy Manh. 2. Nguyen Xuan Phuc. 3. Le The Tam. 4. Nguyen Thi Ngoc Linh. 5. Bui Thi Van Khanh. 6. Le Trong Lu. 7. Luu Huu Nguyen	Lê Thế Tâm	12	1	1	RSC Advances; 2046-2069	SCIE	Q1	VAST (KHCBVL.02/20-211) and AOARD Award No. FA2386-17-1-4042.	https://doi.org/10.1039/D1RA032161	Hóa học	0,5	1	25	67,5	1,042	3	Lê Thế Tâm	
103	P97	Acrylic polymer/TiO2 nanocomposite coatings: Mechanism for photodegradation and solar heat reflective recovery	1. Phi Hung Dao, Thien Vuong Nguyen, Tuan Anh Nguyen, Thi Yen Oanh Doan. 2. Thu Ha Hoang. 3. The Tam Le (tác giả của ĐHV, đồng tác giả). 4. Phuong Nguyen-	Lê Thế Tâm	7	1	1	Materials Chemistry and Physics; 0254-0584	SCIE	Q2	Vietnam Academy of Science and Technology's Foundation for Material Science (TDVLT.03/21-23).	https://doi.org/10.1016/j.matchemphys.2021.124984	Hóa học	0,5	1	22,5	54	1,607	4	Lê Thế Tâm	
104	P98	Enhanced Capacitive Deionization Performance of Activated Carbon Derived from Coconut Shell Electrodes with Low Content Carbon Nanotubes-Graphene Synergistic Hybrid Additive	1. Thi Thom Nguyen, Thi Nam Pham, Thi Thu Trang Nguyen, Thi Kieu Anh Vo, Gia Vu Pham. 2. Le Thanh Nguyen Huynh, Thanh Nhut Tran, Thi Thanh Nguyen Ho, Viet Hai Le. 3. Tien Dai Nguyen. 4. The Tam Le (tác giả của ĐHV, đồng tác giả). 5. Thai Hoang Nguyen, Hoang Thai, Trong Lu Le	Lê Thế Tâm	15	1	1	Materials Letters; 0167-577X	SCIE	Q1	Đề tài Quỹ Nafosted (104.03.2018.344)	https://doi.org/10.1016/j.matlet.2021.129652	Hóa học	0,5	1	25	67,5	0,833	2	Lê Thế Tâm	
105	P99	Optical properties and stability of small hollow gold nanoparticles	1. Ngo Thanh Dung. 2. Nguyen Thi Ngoc Linh, Nguyen Thi Hong Hoa, Nguyen Phi Hung, Ngo Thu Ha. 3. Dinh Lan Chi. 4. Pham Hong Nam, Nguyen Xuan Phuc. 5. Le The Tam (tác giả của ĐHV, đồng tác giả). 6. Le Trong Lu	Lê Thế Tâm	10	1	1	RSC Advances; 2046-2069	SCIE	Q1	Đề tài Quỹ Nafosted (103.02.2017.344)	10.1039/d0ra09417j	Hóa học	0,5	1	25	67,5	1,250	3	Lê Thế Tâm	
106	P100	Supercontinuum generation in benzene-filled hollow-core fibers	Lanh Chu Van (a), Van Thuy Hoang (a), Van Cao Long (c), Krzysztof Borzycki (d), Khoa Dinh Xuan (a), Vu Tran Quoc(a), Marek Trippenbach(b), Ryszard Buczyński (e), and Jacek Pniewski (b)	Lanh Chu Van, Van Thuy Hoang, Khoa Dinh Xuan	9	3	2,5	Optical Engineering	SCIE	Q2	NAFOSTED 103.03-2020.03, Narodowe Centrum Nauki (No. UMO-2016/21/M/ST2/00261), and H2020 ACTPHAST 4.0 (Grant No.	https://doi.org/10.1117/1.OE.60.1.116109	Vật lí	0,5	1	22,5	54	3,125	8	Chu Văn Lanh	Tác giả Hoàng Văn Thuy đứng tên 2 đơn vị
107	P101	Analysis of dispersion characteristics of solid-core PCFs with different types of lattice in the claddings, infiltrated with ethano	1. Bao Tran Le Tran, 2. Thuy Nguyen Thi, 2. Ngoc Vo Thi Minh, 3. Trung Le Canh, 4. Minh Le Van, 5. Van Cao Long, 3 Khoa Dinh Xuan, 3 Lanh Chu Van	Trung Le Canh, Minh Le Van, Khoa Dinh Xuan, Lanh Chu Van	8	4	4	PHOTONICS LETTERS OF POLAND	ESCI	Q4	NAFOSTED 103.03-2020.03.	DOI: 10.4302/plp.v12i4.1054	Vật lí	0,5	1	17,5	40,5	4,375	10	Chu Văn Lanh	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
108	P102	Spectrum Broadening of Supercontinuum Generation by fill Styrene in core of Photonic Crystal Fibers	Ho Quang Quy, Chu Van Lanh	Chu Van Lanh	2	1	1	Indian Journal of Pure & Applied Physics	SCIE	Q3	NAFOSTED; 103.03-2020.03	http://nopr.niscair.res.in/bitstream/123456789/57725/1/IJAP%2059%287%29%20522-527.pdf	Vật lý	0,5	1	20	40,5	5,000	10	Chu Văn Lanh	
109	P103	Outstanding elastic, electronic, transport and optical properties of a novel layered material C4F2	Tuan V. Vu, Huynh V. Phuc, Sohail Ahmad, Vo Quang Nha, Chu Van Lanh, D. P. Rai, A. I. Kartamyshev, Khang D. Pham, Le Cong Nhan, and Nguyen N. Hieu	Chu Van Lanh	10	1	1	RSC Adv	SCIE	Q1	(Sohail Ahmad) Deanship of Scientific Research at King Khalid University (RGP.1/311/42 & RGP.2/188/42)	https://doi.org/10.1039/D1RA04065K	Vật lý	0,5	1	25	67,5	1,250	3	Chu Văn Lanh	
110	P104	Another view of the "Closed-door policy" of the Nguyen Dynasty (Vietnam) with Western countries (1802 – 1858)	1. Trần Xuân Hiệp, 2. Trần Đình Hùng, 3. Nguyễn Tuấn Bình, 4. Nguyễn Anh Chương (Tác giả của Trường Đại học Vinh đồng tác giả), 5. Trần Thái	Nguyễn Anh Chương	5	1	1	Cogent Arts & Humanities 2331-1983	ESCI	Q3	Không	https://doi.org/10.1080/23311983.2021.1973648	Lịch sử	1	3	25	68	5,000	14	Nguyễn Anh Chương	
111	P105	Simultaneous quantitative analyses of Tanshinone I, Cryptotanshinone, and Tanshinone IIA in Danshen (Salvia miltiorrhiza Bunge) cultivated in Vietnam using LC-MS/MS	1. Ngoc Nguyen Tuan, 2. 3. Manh Dung Doan, 2. Thanh Tam Tran Toan, 4. Van Hoang Trung, 5. Dinh Nguyen Luyen, 6. 7. Huu Nguyen Tung, 1. Dinh Tran Thang	Van-Hoang Trung,	7	1	1	Indian Journal of Natural Products and Resources ISSN: 09760504, 09760512	ESCI	Q4	Không	http://nopr.niscair.res.in/bitstream/123456789/56759/1/IJNPR%2012%281%29%2074-83.pdf	Hóa học	1	3	25	68	3,571	10	Hoàng Văn Trung	
112	P106	Annonaceae Essential Oils: Antimicrobial and Compositions of the Leaves of <i>Uvaria hamiltonii</i> Hook. f. & Thoms. and <i>Fissistigma kwangsiensis</i> Tsang & P.	1. Le Thi Huong (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 2. Nguyen Thanh Chung 3. Dao Thi Minh Chau 4. Do Ngoc Dai 5. Isiaka Ajani Ogunwande	Le Thi Huong, Dao Thi Minh Chau	5	2	2	Records of Natural Products; eISSN: 1307-6167	SCIE	Q2	Không	http://doi.org/10.25135/rmp.281.2108-2161	Sinh học	1	3	40	108	16,000	43	Đào Thị Minh Châu	
113	P107	Investigation of Pesticidal Activities of Essential Oils Obtained from Vitex Species	1. Nguyen Huy Hung 2. Do Ngoc Dai 3. Prabodh Satyal 4. Le Thi Huong (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 5. Bui Thi Chinh 1. Thieu Anh Tai 6. Vu Thi Hien 7. William N. Setzer	Le Thi Huong	8	1	1	Records of Natural Products; eISSN: 1307-6167	SCIE	Q2	Quỹ Nafosted, 106.03.2019.25	http://doi.org/10.25135/rmp.266.21.06.2108	Sinh học	0,5	1	22,5	54	1,406	3	Lê Thị Hương	
114	P108	Chemical Composition and Pesticidal Activity of <i>Alpinia galanga</i> (L.) Willd. Essential Oils in Vietnam	1. Bui Van Nguyen 2. Nguyen Huy Hung 3. Prabodh Satyal 4. Do Ngoc Dai 5. Le Thi Huong (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 6. Vu Thi Hien 1. Le Cong Hoan 1. Le Do Thuy Vi 7. William N. Setzer	Le Thi Huong	9	1	1	Record of Natural Products, 16(2): 182-187; eISSN: 1307-6167	SCIE	Q2	Đề tài Đại học Khánh Hòa; KHTN-20.02	http://doi.org/10.25135/rmp.263.21.05.2074	Sinh học	0,5	1	22,5	54	1,250	3	Lê Thị Hương	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	IIệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
115	P109	The Leaf Essential Oil of <i>Acorus macrospadiceus</i> (Yamamoto) F. N. Wei & Y. K. Li from Vietnam: Chemical Composition and Antimicrobial Activity	1. Nguyen Anh Dung (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 1. Le Thi Huong (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 2. Do Ngoc Dai 3. Isiaka Ajani Ogunwande	Nguyen Anh Dung, Le Thi Huong	4	2	2	Journal of Essential Oil Bearing Plants, 24(4): 745-752; ISSN: 0972-060X (Print)	SCIE	Q4	Không	https://doi.org/10.1080/0972060X.2021.1960204	Sinh học	1	3	30	81	15,000	41	Lê Thị Hương	
116	P110	Chemical Compositions of Essential Oils and Antimicrobial Activity of <i>Alpinia kwangsiensis</i> from Vietnam	1. Nguyen Thanh Nhan 2. Cao Thi Lan 3. Le Duy Linh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 3. Le Thi Huong (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 4. Do Ngoc Dai 5. Isiaka Ajani Ogunwande	Le Thi Huong, Le Duy Linh	6	2	2	Journal of Essential Oil Bearing Plants, 24(4): 714-723; ISSN: 0972-060X (Print)	SCIE	Q4	Không	https://doi.org/10.1080/0972060X.2021.1960204	Sinh học	1	3	30	81	10,000	27	Lê Thị Hương	
117	P111	Studies on Asteraceae: Chemical Compositions of Essential Oils and Antimicrobial Activity of the Leaves of <i>Vernonia patula</i> (Dryand.) Merr. and <i>Grangea maderaspatana</i> (L.) Poir. from Vietnam	1. Tran Minh Hoi 2. Le Thi Huong (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 1. Nguyen Thanh Chung 3. Isiaka A. Ogunwande	Le Thi Huong	4	1	1	Journal of Essential Oil Bearing Plants, 24(3): 500-509; ISSN: 0972-060X (Print)	SCIE	Q4	Naosted, 106.03.2019.315	https://doi.org/10.1080/0972060X.2021.1947390	Sinh học	0,5	1	20	40,5	2,500	5	Lê Thị Hương	
118	P112	Chemical compositions of Essential oils and Antimicrobial Activity of <i>Amomum cinnamomeum</i> (Zingiberaceae) from Vietnam	1. Le T. Huong (tác giả của ĐHV, tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ) 2. Ly N. Sam 2. Bui D. Thach 3. Do N. Dai 4. Isiaka A. Ogunwande	Le Thi Huong	5	1	1	Chemistry of Natural Compound s, 57(3): 487-489; ISSN: 0009-3130 (Print), 5703-0574	SCIE	Q3	06/2018/HD-DTKHCN	https://doi.org/10.1007/s10600-021-03421-y	Sinh học	0,5	1	20	40,5	2,000	4	Lê Thị Hương	
119	P113	Chemical Compositions of Essential Oils and Antimicrobial Activity of <i>Elettariopsis triloba</i> from Vietnam	1. Le Thi Huong (tác giả của ĐHV, tác giả đứng đầu và tác giả liên hệ) 1. Le Duy Linh (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 2. Isiaka A. Ogunwande	Le Thi Huong, Le Duy Linh	3	2	2	Journal of Essential Oil Bearing Plants, 24(2): 201-208; ISSN: 0972-060X (Print)	SCIE	Q4	Không	https://doi.org/10.1080/0972060X.2021.1907229	Sinh học	1	3	30	81	20,000	54	Lê Thị Hương	
120	P114	<i>Lantana camara</i> Essential Oils from Vietnam: Chemical Composition, Molluscicidal, and Mosquito Larvicidal Activity	1. Hung NH 2. Dai DN 3. Satyal P 4. Huong LT (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 5. Chinh BT 1. Hung DQ 1. Tai TA 6. Setzer WN	Le Thi Huong	8	1	1	Chemistry and Biodiversit y; eISSN: 1612-1880	SCIE	Q3	Quỹ Nafosted, 106.03.2019.25	https://doi.org/10.1002/cbdy.202100145	Sinh học	0,5	1	20	40,5	1,250	3	Lê Thị Hương	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
121	P115	Chemical Constituents of The Essential Oils From The Leaves of <i>Litsea umbellata</i> and <i>Litsea iteodaphne</i> and Their Mosquito Larvicidal Activity	1. Do N. Dai 1. Nguyen D. Hung 1. Nguyen T. Chung 2. Le T. Huong (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 3. Nguyen H. Hung 4. Isiaka A. Ogunwande	Le Thi Huong	6	1	1	Journal of Essential Oil Bearing Plants, ISSN: 0972-060X (Print)	SCIE	Q4	Quý Nafosted; 10.6.03-2018.02	https://doi.org/10.1080/0972060X.2020.1858347	Sinh học	0,5	1	20	40,5	1,667	3	Lê Thị Hương	
122	P116	Antimicrobial activity of the essential oils from the leaves and stems of <i>Amomum rubidum</i> Lamsay & N. S. Lý	1. Le T Huong (tác giả của ĐHV, tác giả đứng đầu) 2. Nguyen T Viet 3. Ly N Sam 4. Cao N Giang 5. Nguyen H Hung 6. Do N Dai 7. Isiaka A Ogunwande	Le Thi Huong	7	1	1	Boletín Latinoamericano y del Caribe de Plantas Medicinales y Aromáticas, 19(6): 569-579; ISSN: 0717-7917	SCIE	Q3	Không	https://doi.org/10.37360/blacpma.21.20.1.7	Sinh học	1	3	30	81	4,286	12	Lê Thị Hương	
123	P117	Description and molecular differentiation of a new skrajabinoptera (nematode: physalopteridae) from eutropis macularia (sauria: scincidae) in north-central	1. Ong Vinh An (tác giả của ĐHV, tác giả đứng đầu) 2. Nguyen Van Ha 3. Stephen E. Greiman 4. Que Anh Tram 5. Pham Anh Tuan 2. Tran Thi Binh	Ong Vinh An	6	1	1	Journal of Parasitology/ ISSN online 1937-2345	SCIE	Q3	Naosted, 106.05-2017.17	https://doi.org/10.1645/20-119	Sinh học	0,5	1	30	81	2,500	7	Ông Vinh An	
124	P118	Description and molecular differentiation of a new falcaustra (nematode: kathlaniidae) from the indochinese water dragon, physignathus cocincinus (squamata: agamidae) in north-central vietnam	1. Nguyen Van Ha 2. Ong Vinh An (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 3. Hiroshi Sato 4. Stephen E. Greiman 5. Le Thi Mai Linh 1. Tran Thi Binh	Ong Vinh An	6	1	1	Journal of Parasitology/ ISSN online 1937-2345	SCIE	Q3	Naosted, 106.05-2017.17	https://doi.org/10.1645/20-57	Sinh học	0,5	1	30	81	2,500	7	Ông Vinh An	
125	P119	The nucleolar protein SAHY1 is involved in pre-rRNA processing and normal plant growth	1. Pei-jung Hsu 1. Mei-Chen Tan 1. Hwei-Ling Shen 1. Ya-Huei Chen 1. Ya-Ying Wang 1. San-Gwang Hwang 1. Ming-Hau Chiang 1. Quang-Vuong Le (tác giả của ĐHV, đồng tác giả) 1. Wen-Shuo Kuo 1. Ying-Chan Chou 1. Shih-Yun Lin 1. Guang-Yuh Jauh 1. Wan-Hsiao Cheng	Le Quang Vuong	13	1	1	Plant Physiology; ISSN: 0032-0889 (print) 1532-2548 (Online)	SCIE	Q1	Ministry of Science and Technology (MOST) No. 101-2321-B-001-038, 106-2311-B-001-021, and 108-2311-B-001-028	https://doi.org/10.1093/plphys/kiaa085	Sinh học	0,5	1	25	67,5	0,962	3	Le Quang Vuong	
127	P120	Negative Refractive Index in an Inhomogeneously Broadened Four-Level Inverted-Y Atomic Medium	Nguyen Huy Bang, Nguyen Van Phu, Vu Ngoc Sau, Nguyen Thanh Cong anh Le Van Doai	Nguyen Huy Bang, Nguyen Van Phu, Nguyen Thanh Công anh Lê Văn	5	4	4	IEEE PHOTONICS JOURNAL /ISSN 1943-0647	SCIE	Q1	NAFOSTED/103.03.2019.383	https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/	Vật li	0,5	1	25	67,5	10,000	27	Lê Văn Đoài	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
128	P121	Controlling negative refractive index of degenerated three-level A-type system by external light and magnetic	Nguyen Huy Bang and Le Van Doai	Nguyen Huy Bang and Le Van Doai	2	2	2	EUROPEAN PHYSICAL JOURNAL D/ISSN:	SCIE	Q3	NAFOSTED/103.03.2019.383	https://doi.org/10.1140/epjd/s10053-021-00275-5	Vật lí	0,5	1	20	40,5	10,000	20	Lê Văn Đoài	
129	P122	The analytical model for cross-Kerr nonlinearity in a four-level N-type atomic system with Doppler broadening	Dinh Xuan Khoa, Nguyen Huy Bang, Nguyen Le Thuy An, Nguyen Van Phu and Le Van Doai	Dinh Xuan Khoa, Nguyen Huy Bang, Nguyen Van Phu and Le Van Doai	5	4	4	Chinese Physics B/ISSN: 1674-1056	SCIE	Q3	Đề tài Hợp tác song phương B2018-TDV-01SP	https://doi.org/10.1088/1674-1056/ac2d19	Vật lí	0,5	1	20	40,5	8,000	16	Lê Văn Đoài	
130	P123	Controlling group velocity via an external magnetic field in a degenerated three-level lambda-type atomic system	Nguyen Van Phu, Nguyen Huy Bang and Le Van Doai	Nguyen Van Phu, Nguyen Huy Bang and Le Van Doai	3	3	3	PHOTONICS LETTERS OF POLAND ISSN:	ESCI	Q4	Đề tài cấp Bộ B2020-TDV-03	doi: 10.4302/plp.v13i1.1081	Vật lí	0,5	1	17,5	40,5	8,750	20	Lê Văn Đoài	
131	P124	Giant cross-Kerr nonlinearity in a four-level Y-type atomic system	1. Nguyen Tuan Anh, 2. Nguyen Huy Bang and Le Van Doai	Nguyen Huy Bang and Le Van Doai	3	2	2	PHOTONICS LETTERS OF POLAND ISSN:	ESCI	Q4	Dề tài cấp Trường ĐH Công nghệ Thực phẩm HCM, số 148/HD-DCT	https://photonics.pl/PLP/index.php/letters/article/view/13-18	Vật lí	0,5	1	17,5	40,5	5,833	14	Lê Văn Đoài	
132	P125	Subluminal and superluminal light pulse propagation under an external magnetic field in a vee-type three-level atomic medium	1. Thai Doan Thanh, 1. Nguyen Tuan Anh, 1. Nguyen Thi Thu Hien, 1. Hoang Minh Dong, 2,3. Nguyen Xuan Hao 3Dinh Xuan Khoa, 3. Nguyen Huy Bang	Dinh Xuan Khoa, Nguyen Huy Bang	7	2	2	PHOTONICS LETTERS OF POLAND ISSN: 2080-2242	ESCI	Q4	Đề tài cấp bộ B2018-TDV-01SP	doi: 10.4302/plp.v13i1.1076	Vật lý	0,5	1	17,5	40,5	2,500	6	Nguyễn Huy Bằng	
133	P126	Vocabulary learnig strategy and Vietnamese univeristy students' learning experience in English as Medium of Instruction	Lê Thị Tuyết Hạnh	Lê Thị Tuyết Hạnh	1	1	1	International journal of instruction; 1308-1470	ESCI	Q2	không	https://www.e-iji.net/dosyalar/iji_2021_3_7.pdf	Giáo dục	1	3	25	68	25,000	68	Lê Thị Tuyết Hạnh	
134	P127	First detection of Herpesvirus anguillae (AngHV-1) associated with mortalities in farmed giant mottled eel (<i>Anguilla marmorata</i>) in Vietnam	1. Remigiusz Panicz, 1. Piotr Eljasik, 2. Tuan Thuc Nguyen, 2. Kim Thinh Vo Thi, 3. Duat Van Hoang	Nguyen Thuc Tuan; Kim Thinh Vo Thi	5	1	1	JOURNAL OF FISH DISEASES; 1365-2761	SCIE	Q1	Đề tài cấp Bộ GD&ĐT, B2019-TDV-05	https://onlinelibrary.wiley.com/doi/10.1111/jfd.13350	Thủy sản	0,5	1	25	67,5	2,500	7	Nguyễn Thúc Tuấn	Kim Thinh Vo Thi không phải cán bộ Trường
135	P128	Accumulation and distribution of metal (loid) s in the halophytic saltmarsh shrub, Austral seablite, Suaeda australis in New South Wales, Australia	1.Md Rushna Alam, 2.Thi Kim Anh Tran, 3.Taylor J Stein, 4.Mohammad Mahmudur Rahman, 5.Andrea S Griffin, 6.Richard Man Kit Yu, 7. Geoff R MacFarlane	Thi Kim Anh Tran	7	1	0,5	Marine Pollution Bulletin/ ISSN: 0025326X, 18793363	SCIE	Q1	This work was supported by a Lake Macquarie City Council Environmental Research Grant (2020) and a Faculty of Science, The University of Newcastle Strategic Investment Funding grant (2020)	https://doi.org/10.1016/j.marpolbul.2021.112475	Khoa học Môi Trường	0,5	1	25	67,5	0,893	2	Trần Thị Kim Anh	Tác giả Trần Thị Kim Anh đứng tên 2 đơn vị

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
136	P129	Exposure to estrogenic mixtures results in tissue-specific alterations to the metabolome of oysters	1.Rafiquel Islam 2.Steven D Melvin 3. Richard Man Kit Yu 4.Wayne A O'Connor 5.Thi Kim Anh Tran 6.Megan Andrew-Priestley 7.Frederic DL Leusch 8.Geoff R MacFarlane	Thi Kim Anh Tran	8	1	0,5	Aquatic Toxicology /ISSN: 0166445X, 18791514	SCIE	Q1	The project was funded by the Australian Research Council, Hunter Water Corporation, and New South Wales Department of Primary	https://doi.org/10.1016/j.aquatox.2020.105722	Khoa học Môi Trường	0,5	1	25	67,5	0,781	2	Trần Thị Kim Anh	Tác giả Trần Thị Kim Anh đứng tên 2 đơn vị
137	P130	Secondary treatment phase of tertiary wastewater treatment works significantly reduces estrogenic load	1.Rafiquel Islam 2.Richard Man Kit Yu 3.Megan Andrew-Priestley 4.Nathan Smith 5. Mohammad Mahmudur Rahman. 6. Thi Kim Anh Tran 7.Wayne A O'Connor 8. Geoff R MacFarlane	Thi Kim Anh Tran	8	1	0,5	Water Research/ ISSN: 00431354, 18792448	SCIE	Q1	The project was funded by the Australian Research Council, Hunter Water Corporation, and New South Wales Department of	https://doi.org/10.1016/j.watres.2021.117257	Khoa học Môi Trường	0,5	1	25	67,5	0,781	2	Trần Thị Kim Anh	Tác giả Trần Thị Kim Anh đứng tên 2 đơn vị
138	P131	Estrogenic mixtures induce alterations in lipidomic profiles in the gonads of female oysters	1.Rafiquel Islam 2.Steven D Melvin 3. Richard Man Kit Yu, 4.Wayne A O'Connor 5.Thi Kim Anh Tran 6.Megan Andrew-Priestley 7.Frederic DL Leusch 8. Geoff R MacFarlane	Thi Kim Anh Tran	8	1	0,5	Chemosphere/ ISSN: 00456535	SCIE	Q1	The project was funded by the Australian Research Council, Hunter Water Corporation, and New South Wales Department of	https://doi.org/10.1016/j.chemosphere.2021.132997	Khoa học Môi Trường	0,5	1	25	67,5	0,781	2	Trần Thị Kim Anh	Tác giả Trần Thị Kim Anh đứng tên 2 đơn vị
139	P132	Global patterns of accumulation and partitioning of metals in halophytic saltmarsh taxa: A phylogenetic comparative approach	1.Md Rushna Alam 2.Rafiquel Islam 3. Thi Kim Anh Tran 4.Diep Le Van 5.Mohammad Mahmudur Rahman 6.Andrea S Griffin 7.Richard Man Kit Yu 8.Geoff R MacFarlane	Thi Kim Anh Tran; Diep Le Van	8	2	1,5	Journal of Hazardous Materials/ ISSN: 03043894	SCIE	Q1	Không	https://doi.org/10.1016/j.jhazmat.2021.125515	Khoa học Môi Trường	1	3	25	67,5	4,688	13	Trần Thị Kim Anh	Tác giả Trần Thị Kim Anh đứng tên 2 đơn vị
140	P133	A genomic perspective on the potential of termite-associated Cellulosimicrobium cellulans MP1 as producer of plant biomass-acting enzymes and	Nguyen Thi Hanh Vu, Tung Ngoc Quach, Xuan Thi Thanh Dao, Ha Thanh Le, Chi Phuong Le, Lam Tung Nguyen, Lam Tung Le, Cao Cuong Ngo, Ha Hoang, Ha Hoang Chu, Quvet Tien Phi	Đào Thị Thanh Xuân	11	1	0,5	PeerJ; 2167-8359	SCIE	Q1	VAST number: CN40SH.01/18-21	DOI 10.7717/peerj.11839	Microbiology	0,5	1	25	67,5	0,568	2	Đào Thị Thanh Xuân	Tác giả Đào Thị Thanh Xuân đứng tên 2 đơn vị
141	P134	Pedagogy undergraduates' perception on twenty-first century skills	Tu Thi Nguyen1 Hung Van Bui2* Nhu-Thuyen Dang-Thi3 Thien-Thu Truong-Thi4 Vinh-Long Tran-Chi	Bùi Văn Hùng	5	1	1	JOURNAL FOR EDUCATORS, TEACHERS AND TRAINERS ISSN 1989	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://jett.labof.or.com/index.php/jett/article/view/588	Giáo dục	1	3	25	68	5,000	14	Bùi Văn Hùng	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
144	P135	Measuring the refractive index of a methanol - water mixture according to the wavelength	1. Dung Tien Nguyen, 1. Le Canh Trung, 2. Nguyen Duy Cuong, 1. Ho Dinh Quang, 1. Dinh Xuan Khoa, 1. Nguyen Van Phu, 1. Chu Van Lanh, 1. Nguyen Thanh Vinh, 1. Do Thanh Thuy, 1. Bui Dinh Thuan	Dung Tien Nguyen, Le Canh Trung, Ho Dinh Quang, Dinh Xuan Khoa, Nguyen Van Phu, Chu Van Lanh, Nguyen Thanh Vinh, Do Thanh Thuy, Bui Dinh Thuan	10	9	9	PHOTONICS LETTERS OF POLAND 2080-2242	ESCI	Q4	Đề tài độc lập cấp nhà nước ĐTDL.CN-32/19	doi: 10.4302/plp.v13i1.1058	Vật lý	0,5	1	17,5	40,5	7,875	18	Lê Canh Trung	
145	P136	Parametric resonance of acoustic and optical phonons in GaAs/GaAsAl quantum well in the presence of laser field	1. Dung Tien Nguyen, 1. Le Canh Trung, 1. Phạm Thị Hoài Duong, 2. Tran Cong Phong	Dung Tien Nguyen, Le Canh Trung;	4	2	2	PHOTONICS LETTERS OF POLAND ISSN: 2080-2242	ESCI	Q4	Không	DOI: 10.4302/plp.v13i1.1051	Vật lý	1	3	25	68	12,500	34	Nguyễn Tiến Dũng	
146	P137	The influence of the laser on acoustic phonon amplification in parabolic potential well	Dung Tien Nguyen, Do Thanh Thuy, Le Canh Trung	Dung Tien Nguyen, Do Thanh Thuy, Le Canh Trung	3	3	3	Optical and Quantum Electronics ISSN: 03068919	SCIE	Q2	Không	https://doi.org/10.1007/s11082-021-03353-5	Vật lý	1	3	40	108	40,000	108	Nguyễn Tiến Dũng	
147	P138	Electron-phonon coupling, spin-polarized Zeeman field, and exchange field effects on the electronic properties of monolayer h-BP	1. Nguyen T Dung, 2. Ta T Tho, 3, 4. Le T T Phuong	Nguyễn Tiến Dũng	3	1	1	Journal of Physics D: Applied Physics; ISSN / eISSN: 0022-3727 / 1361-	SCIE	Q1	NAFOSTED No. 103.01-2019.389	https://doi.org/10.1088/1361-6463/ac0eb2	Vật lý	0,5	1	25	67,5	4,167	11	Nguyễn Tiến Dũng	
148	P139	Experimental Study on Strengthening of Corroded RC Beams with High-Performance Steel Fiber Mortar and Normal Reinforcements	1. Thanh-Hung Nguyen, 2. Dinh-Hung Nguyen, 3. Duy-Duan Nguyen (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ)	Nguyễn Duy Duẩn	3	1	1	International Journal of Civil Engineering; 1735-0522	SCIE	Q2	Ho Chi Minh City University of Technology and Education, Vietnam	https://doi.org/10.1007/s40999-021-00691-z	Xây dựng	0,5	1	22,5	54	3,750	9	Nguyễn Duy Duẩn	
149	P140	Inhibition of Ligand-Gated TRPA1 by General Anesthetics	1. Hoai T. Ton, 2. Thieu X. Phan 3. Gerard P. Ahern	Hoai T. Ton, Thieu X. Phan	3	2	1	Molecular Pharmacology 1521-0111	SCIE	Q1	National Institutes of Health [Grant R21NR012065].	https://doi.org/10.1124/mol.119.118851	Sinh học	0,5	1	25	67,5	4,167	11	Phan Xuân Thiệu	Tác giả Hoai T. Ton và Thieu X. Phan đứng tên 2 đơn vị
150	P141	TRPV1 expressed throughout the arterial circulation regulates vasoconstriction and blood pressure	1. Thieu X. Phan, 2. Hoai T. Ton, 3. Hajnalka Gulyás, 4. Róbert Pórszász, 5. Attila Tóth, 6. Rebekah Russo, 7. Matthew W. Kay, 8. Niaz Sahibzada, 9. Gerard P. Ahern	Hoai T. Ton, Thieu X. Phan	9	2	1	The Journal of Physiology 1469-7793	SCI	Q1	NIH U01 DK-101040(G.A.), the Hungarian Research Fund (OTKA K116940 to R.P. and A.T.) and by the GINOP-2.3.2-15-2016-00043 and GINOP-2.3.2-15-2016-00050	https://doi.org/10.1113/JP279909	Sinh học	0,5	1	25	67,5	1,389	4	Phan Xuân Thiệu	Tác giả Hoai T. Ton và Thieu X. Phan đứng tên 2 đơn vị
151	P142	All-optical switching via spontaneously generated coherence, relative phase and incoherent pumping in a V-type three-level system	1. Hoang Minh Dong, 2. Nguyen Huy Bang, 2. Dinh Xuan Khoa, 2. Le Van Doai	Nguyen Huy Bang, Dinh Xuan Khoa, Le Van Doai	4	3	3	Optics Communications 0030-4018	SCIE	Q2	Đề tài cấp Bộ B2020-TDV-03	https://www.sciencedirect.com/science/article/abs/pii/S0030401821009329	Vật lý	0,5	1	22,5	52	8,438	20	Nguyễn Huy Bằng	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
152	P143	Microwave-assisted all-optical switching in a four-level atomic system	1.Nguyen Tuan Anh, 1.Thai Doan Thanh, 2. Nguyen Huy Bang and 1. Hoang Minh Dong	Nguyen Huy Bang	4	1	1	Pramana - Journal of Physics 0304-4289	SCIE	Q2	Ho Chi Minh City University of Technology and Education, Vietnam; 148/HD-DCT and 62/HD-DCT.	https://doi.org/10.1007/s12043-020-02068-8	Vật lý	0,5	1	22,5	52	2,813	7	Nguyễn Huy Bằng	
153	P144	Some strong limit theorems for weighted sums of measurable operators	1. Nguyễn Văn Huân 2. Nguyễn Văn Quảng (tác giả của ĐHV, tác giả liên hệ (Correspondence))	Nguyễn Văn Quảng	2	1	1	Infinite Dimensional Analysis, Quantum Probability and Related Topics; 0219-0257 (print) 1793-6306	SCIE	Q2	1. Đề tài Nafosted, No. 101.03-2020.18 2. Đề tài cấp Bộ, No. B2019-TDV-01	https://doi.org/10.1142/S0219025721500223	Toán học	0,5	1	22,5	52	5,625	13	Nguyễn Văn Quảng	
154	P145	A machine learning-based model for predicting atmospheric corrosion rate of carbon steel	1. Trong-Ha Nguyen, 2. Ngoc-Long Tran, 3. Van Tien Phan, 4. Duy-Duan Nguyen	Nguyễn Trọng Hà, Trần Ngọc Long, Phan Văn Tiến, Nguyễn Duy Duẩn	4	4	4	Advances in Materials Science and Engineering; 1687-8434	SCIE	Q2	Ministry of Education and Training B2020-TDV-05	https://doi.org/10.1155/2021/6967550	Xây dựng	0,5	1	22,5	52	11,250	26	Nguyễn Trọng Hà	
155	P146	A metal atmosphere corrosion in the industrial zones - Reliability and durability prediction models of steel structures	1. Ngoc-Long Tran , 2. Van-Tien Phan, 3. Trong-Ha Nguyen	Trần Ngọc Long, Phan Văn Tiến, Nguyễn Trọng Hà	3	3	3	Journal of Materials and Engineering Structures; 1792-8036	ESCI	Không có xếp hạng	Không	http://revue.ummto.dz/index.php/JMES/article/view/2997	Xây dựng	1	3	25	68	25,000	68	Nguyễn Trọng Hà	
156	P147	Evaluating the Possibility of Replacing Natural Fine Aggregates in Concrete with Recycled Aggregates	1. Duy-Duan Nguyen, 2. Dieu Thuy Nguyen, 3. Thi Hao Cao, 4. Van Tien Phan	Nguyễn Duy Duẩn, Nguyễn Thị Diệu Thủy, Cao Thị Hào, Phan Văn Tiến	4	4	4	Engineering, Technology & Applied Science Research eISSN 1792-8036	ESCI	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.48084/etasr.4449	Xây dựng	1	3	25	68	25,000	68	Phan Văn Tiến	
157	P148	Efficiency of flexural strengthening RC beams using fiber reinforced polymer materials	1. Van-Tien Phan, 2. Duy-Duan Nguyen	Phan Văn Tiến, Nguyễn Duy Duẩn	2	2	2	Materials Today: Proceedings; 2214-7854	CPCI-S	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.1016/j.matpr.2020.07.719	Xây dựng	1	3	25	68	25,000	68	Nguyễn Duy Duẩn	
158	P149	Seismic fragility analysis of reinforced concrete piers of steel box girder bridges: A parametric study	1. Ngoc-Long Tran, 2. Trong-Ha Nguyen, 3. Van-Tien Phan , 4. Duy-Duan Nguyen	Trần Ngọc Long, Nguyễn Trọng Hà, Phan Văn Tiến, Nguyễn Duy	4	4	4	Materials Today: Proceedings; 2214-7853	CPCI-S	Không có xếp hạng	Không	https://doi.org/10.1016/j.matpr.2020.06.414	Xây dựng	1	3	25	68	25,000	68	Nguyễn Duy Duẩn	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
159	P150	Broadband laser-driven creation of entangled state for a nonlinear coupling coupler pumped in one mode	A. Nguyen Tuan, O. Luong Thi Tu, L. Chu Van, D. Nguyen Thi 4, D. Hoang Minh, K. Doan Quoc	L. Chu Van	6	1	1	Optical and Quantum Electronics	SCIE	Q2	Youth Development Science and Technology Center, Ho Chi Minh Communist Youth Union and Department of Science and Technology of Ho Chi Minh	https://doi.org/10.1007/s11082-021-03416-7	Vật lí	0,5	1	22,5	54	1,875	5	Chu Văn Lanh	
160	P151	Multi-octave supercontinuum generation in As2Se3 chalcogenide photonic crystal fiber	Lanh Chu Van, Thuy Nguyen Thi, Bao Tran Le Tran, Duc Hoang Trong, Ngoc Vo Thi Minh, Hieu Van Le, Van Thuy Hoang	Lanh Chu Van, Van Thuy Hoang;	7	2	2	Photonics and Nanostructures - Fundamentals and Applications	SCIE	Q2	Nafosted 103.03-2020.03	https://doi.org/10.1016/j.photonics.2021.100986	Vật lí	0,5	1	22,5	54	3,214	8	Chu Văn Lanh	
161	P152	Optimization of optical properties of toluene-core photonic crystal fibers with circle lattice for supercontinuum generation	Thuy Nguyen Thi, Duc Hoang Trong, Bao Tran Le Tran, Trong Dang Van, Lanh Chu Van	Chu Văn Lanh;	5	1	1	JOURNAL OF OPTICS-INDIA	ESCI	Q4	Nafosted 103.03-2020.03	https://doi.org/10.1007/s12596-021-00802-y	Vật lí	0,5	1	17,5	40,5	1,750	4	Chu Văn Lanh	
162	P153	Potential risks of climate variability on rice cultivation regions in Mekong Delta, Vietnam	T. K. H. Dinh, T. A. Dang	Đinh Thị Kim Hào	2	1	1	Brazilian Journal of Agricultural and Environmental Engineering: 1807-1929	SCIE	Q2	Không	DOI: http://dx.doi.org/10.1590/1807-1929/agriambi.v26n5p348-355	Khoa học nông nghiệp	1	3	40	108	20,000	54	Đinh Thị Kim Hào	
163	P154	Investigation into the Chemical Composition and Antimicrobial Activity of Essential Oil from the Rhizomes of Boesenbergia quanguaiensis N.S. Lý from Vietnam	Le Thi Huong, Ly Ngoc Sam, Do Ngoc Dai, Isiaka A. Ogunwande	Le Thi Huong	4	1	1	Journal of Essential Oil Bearing Plants, ISSN: 0972-060X (Print).	SCIE	Q4	NAFOSTED under grant number: 106.03-2019.315	10.1080/0972060X.2021.2005690	Sinh học	0,5	1	20	40,5	2,500	5	Lê Thị Hương	
164	P155	Chemical compositions of essential oils and antimicrobial activity of Zingiber magang and Zingiber tamii from Vietnam	Le Thi Huong, Ly Ngoc Sam, Dao Thi Minh Chau, Do Ngoc Dai, Isiaka Ajani Ogunwande	Le Thi Huong, Dao Thi Minh Chau	5	2	2	Journal of Essential Oil Bearing Plants, ISSN: 0972-060X (Print).	SCIE	Q4	Không	10.1080/0972060X.2021.2005694	Sinh học	1	3	30	81	12,000	32	Lê Thị Hương	
165	P156	Essential oils of Lauraceae: Constituents and antimicrobial activity of Dehaasia cuneata (Blume) Blume and Caryodaphnopsis tonkinensis (Lecomte) Airy-Shaw (Lauraceae) from	Huong, L.T., Chau, D.T.M., Dai, D.N. and Ogunwande, I.A	Le Thi Huong, Dao Thi Minh Chau	4	2	2	Record of Natural Products, 16(2): 182-187; eISSN: 1307-6167	SCIE	Q2	Không	http://doi.org/10.25135/rnp.301.2110.2240	Sinh học	1	3	40	108	20,000	54	Lê Thị Hương	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
168	P157	Revegetation on abandoned salt ponds relieves the seasonal fluctuation of soil microbiomes	Huyen-Trang Tran, Hao-Chu Wang, Tsai-Wen Hsu, Rakesh Sarkar, Chao-Li Huang and Tzen-Yuh Chiang	Huyen-Trang Tran	6	1	0,5	BMC genomics	SCIE	Q1	Đại học Quốc gia Thành Công, Đài Loan	https://doi.org/10.1186/s12864-019-5875-y	Sinh học	0,5	3	50	135	2,083	6	Trần Huyền Trang	Tác giả Trần Huyền Trang đứng tên 2 đơn vị; Bài báo từ 2019, đã được Hiệu trưởng phê duyệt khen thưởng bổ sung theo định mức 2019
170	P158	All-optical switching in a medium of a four-level vec-cascade	Dinh Xuan Khoa, Nguyen Van ai, Hoang Minh Dong, Le Van Doai and Nguyen Huy Bang	Dinh Xuan Khoa, Le Van Doai and Nguyen Huy Bang;	5	3	3	Optical and Quantum Electronics, ISSN 1572-817X (Online) -	SCIE	Q2	Đề tài Nafosted 103.03-2017.332 và Đề tài HTSP B2018-TDV-01SP	https://doi.org/10.1007/s11082-022-03530-0	Vật li	0,5	1	22,5	54	6,750	16	Nguyễn Huy Bằng	
172	P159	Geometric properties for level sets of quadratic functions	Huu-Quang Nguyen, Ruey-Lin Sheu	Nguyễn Hữu Quang	2	1	0,5	Journal of Global Optimizati on/ 09255001/ 15732916	SCIE	Q1	Ministry of Science and Technology, Taiwan (Grant No. MOST 105-2115-M-006-005-MY2	https://doi.org/10.1007/s10898-018-0706-2	Toán học	0,5	3	50	135	6,250	17	Nguyễn Hữu Quang	Tác giả Nguyễn Hữu Quang đứng tên 2 đơn vị; Bài báo từ 2019, đã được Hiệu trưởng phê duyệt khen thưởng bổ sung theo định mức
174	P160	Research on Industry 4.0 and on key related technologies in Vietnam: A bibliometric analysis using Scopus	1.Duc Binh Pham 2. Trung Tran 3. Hien Thu Thi Le 4.Nhi Thi Nguyen 5.Ha Thi Cao 6.Tien	Nguyễn Thị Nhị	6	1	1	Learned Publishing ISSN(e): 09531513, 17414857	SSCI	Q1	Đề tài NAFOSTED 02/NCUD/2019	https://onlinelibrary.wiley.com/doi/full/10.1002/leap.1381	Communication	0,5	1	25	67,5	2,083	6	Nguyễn Thị Nhị	
175	P161	Effectiveness of Kahoot on Exam Scores in Physics of High-School Students: A Case Study in Vietnam	1. Tran Thi Ngoc Anh, 2. Nguyen Ngoc Duy, 3. Nhi Thi Nguyen	Nguyễn Thị Nhị	3	1	1	Journal of Legal, Ethical and Regulatory Issues ISSN: 1544-0044	Scopus	Q3	Hue University under Grant number of DHH2020-03-134	https://www.abacademies.org/articles/effectiveness-of-kahoot-on-exam-scores-in-physics-of-highschool-students-a-case-study-in-vietnam-	Khoa học xã hội	0,5	1	15	40,5	2,500	7	Nguyễn Thị Nhị	
176	P162	Utilizing rainfed supply and irrigation as a climate variability adaptation solution for coastal lowland areas in Vietnam	1. Dang Truong An, 2. Nguyen Van Hong, 3. Mai Phuong Ngoc	Mai Phuong Ngoc	3	1	1	Agriculture and Natural Resources/ ISSN 2468-	Scopus	Q2	Không	https://doi.org/10.34044/j.anres.2021.55.3.19	Lịch sử	1	3	20	54	6,667	18	Mai Phuong Ngoc	
177	P163	Motivations for entrepreneurship of students in Viet Nam	Van Toan Dinh, Phuong Mai Nguyen, Truc Le Nguyen, Thi-Cam Thuong Hoang	Thi-Cam Thuong Hoang	4	1	1	Academy of Entrepreneurship Journal (Print ISSN: 1087-9595; Online	Scopus	Q3	Không	https://www.abacademies.org/articles/motivations-for-entrepreneurship-of-students-in-vietnam-9476.html	Kinh tế	1	3	20	54	5,000	14	Hoàng Thị Cẩm Thương	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
179	P164	Formative assessment management through Vietnamese English majored students' lenses and ways to improve student motivation	Nguyen Van Hai, Phan Quoc Lam, Duong Thi Thanh Thanh, Giap Binh Nga	Nguyễn Văn Hai, Phan Quốc Lâm, Dương Thị Thanh Thanh	4	3	3	Psychology and Education Journal, ISSN 1553-6939	Scopus	Q4	Không		Giáo dục	1	3	20	54	15,000	41	Nguyễn Văn Hải	
180	P165	The Actual Situation of Practising Reading Skill in Teaching Chemistry in English at Vietnamese High School	Cao Cu Giac, Pham Ngoc Tuan	Cao Cu Giac	2	1	1	ISSN(e): 2310-3868 ISSN(p): 2311-6897	Scopus	Q4	Không	https://doi.org/10.18488/journal.61.2021.93.468.486	Khoa học giáo dục	1	3	20	54	10,000	27	Cao Cự Giác	
181	P166	Investigating the corrosion initiation process in reinforced concrete structures under the impact of climate change	1. Ngoc-Long Tran, 2. Van-Phuc Phan, 3. Morozov Valeriy	Trần Ngọc Long, Phan Văn Phúc	3	2	2	Architectur e and Engineerin g: 2500-0055	Scopus	Q3	Không	https://doi.org/10.23968/2500-0055-2021-6-2-37-44	Xây dựng	1	3	20	54	13,333	36	Trần Ngọc Long	
182	P167	Constitutive Response and Failure Mechanism of Porous Cement-Based Materials Under Triaxial Stress States	1. Thang T Nguyen, 2. Lien V Tran, 3. Tung T Pham, 4. Long N Tran	Trần Ngọc Long	4	1	1	Lecture Notes in Mechanical Engineerin g:	Scopus	Q4	Ministry of Education and Training	https://doi.org/10.1007/978-981-16-3239-6_73	Xây dựng	0,5	1	15	40,5	1,875	5	Trần Ngọc Long	
183	P168	Post-buckling Response of Functionally Graded Porous Plates Rested on Elastic Substrate via First-Order Shear Deformation Theory	1. Le Thanh Hai , 2. Nguyen Van Long, 3. Tran Minh Tu, 4. Chu Thanh Binh	Lê Thanh Hải	4	1	1	Lecture Notes in Mechanical Engineerin g:	Scopus	Q4	Ministry of Education and Training	https://doi.org/10.1007/978-981-16-3239-6_59	Xây dựng	0,5	1	15	40,5	1,875	5	Lê Thanh Hải	
184	P169	A Short Review on Numerical Modelling Approaches for Seismic Evaluation Performance of Nuclear Power Plant Structures	1. Van-Tien Phan, 2. Xuan-Hung Vu, 3. Trong-Cuong Vo, 4. Duy-Duan Nguyen	Phan Văn Tiến, Vũ Xuân Hùng, Võ Trọng Cường, Nguyễn Duy	4	4	4	IOP Conference Series: Earth and Environme ntal Science:	Scopus	Chưa xếp hạng	Không	https://doi.org/10.1088/1755-1315/822/1/012047	Xây dựng	1	3	20	54	20,000	54	Phan Văn Tiến	
185	P170	Seismic Performance Evaluation of Integral Bridges Considering Soil-Structure Interaction	1. Duy-Duan Nguyen, 2. Huu-Cuong Nguyen	Nguyễn Duy Duẩn, Nguyễn Hữu Cường	2	2	2	Lecture Notes in Civil Engineerin g: 2366-2558	Scopus	Q4	Không	https://doi.org/10.1007/978-981-16-4617-1_8	Xây dựng	1	3	20	54	20,000	54	Nguyễn Duy Duẩn	
186	P171	Correlation Between Seismic Intensity Measures and Response of Skewed Bridges	1. Van-Tien Phan, 2. Duy-Duan Nguyen	Phan Văn Tiến, Nguyễn Duy Duẩn	2	2	2	Lecture Notes in Civil Engineerin g: 2366-2558	Scopus	Q4	Không	https://doi.org/10.1007/978-981-16-4617-1_3	Xây dựng	1	3	20	54	20,000	54	Nguyễn Duy Duẩn	
187	P172	Effect of Metal Corrosion on the Structural Reliability of the 3D Steel Frames	1. Ngoc-Long Tran, 2. Trong-Ha Nguyen	Trần Ngọc Long, Nguyễn Trọng Hà	2	2	2	Lecture Notes in Civil Engineerin g: 2366-2557	Scopus	Q4	Không	https://doi.org/10.1007/978-981-16-0053-1_5	Xây dựng	1	3	20	54	20,000	54	Nguyễn Trọng Hà	
188	P173	Global Sensitivity Analysis of the Buckling Strength for Battered Built-up Columns Steel Considering Shear Deformations	1. Ngoc-Long Tran, 2. Trong-Ha Nguyen	Trần Ngọc Long, Nguyễn Trọng Hà	2	2	2	Lecture Notes in Civil Engineerin g: 2366-2557	Scopus	Q4	Không	https://doi.org/10.1007/978-981-16-0053-1_6	Xây dựng	1	3	20	54	20,000	54	Nguyễn Trọng Hà	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
189	P174	Some suggestions for Urban planning approach to Green Infrastructure, implications for Vinh city, Nghe An province, Viet Nam	1. Nguyen Thi Kieu Vinh, 2. Doan Thi Thuy Huong	Nguyễn Thị Kiều Vinh, Đoàn Thị Thuy Hương,	2	2	2	E3S Web Conference ; 2267-1242	Scopus	Chưa xếp hạng	Không	https://doi.org/10.1051/e3sconf/202126305008	Xây dựng	1	3	20	54	20,000	54	Nguyễn Thị Kiều Vinh	
190	P175	Experimental Study on the Bond Strength Between Reinforcement Bars and Concrete as a Function of Concrete Strength and Confinement Effect	1. Vinh Tran Xuan, 2. Hung Nguyen Manh, 3. Hieu Nguyen Trung, 4. Dat Pham Xuan	Trần Xuân Vinh, Nguyễn Mạnh Hùng	4	2	2	Lecture Notes in Civil Engineerin g; 2366-2557	Scopus	Q4	Không	https://doi.org/10.1007/978-981-16-7160-9_25	Xây dựng	1	3	20	54	10,000	27	Trần Xuân Vinh	
191	P176	Determination Method of the Structural Strength of Deep Reinforced Concrete Beams Using ANSYS Software	1. Phan Van-Phuc	Phan Văn Phúc	1	1	1	Lecture Notes in Civil Engineerin g; 2366-2557	Scopus	Q4	Không	https://doi.org/10.1007/978-981-16-6978-1_20	Xây dựng	1	3	20	54	20,000	54	Phan Văn Phúc	
192	P177	Integrating Multi-threading into Query-Subquery Nets	Cao Thanh Son, Phan Anh Phong, Le Quoc Anh	Cao Thanh Son, Phan Anh Phong, Le Quoc Anh	3	3	3	Lecture Notes in Networks and Systems (Print ISSN: 2367-3370, eISSN: 2367-3389)	Scopus (Link: https://www.scopus.com/authid/detail.uri?authorId=51061071900)	Q4 (Link: https://www.scimagojr.com/journalsearch.php?q=21100901469&tip=sid&clean=0)	Không	https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-981-16-2094-2_24	CNTT	1	3	20	54	20,000	54	Cao Thanh Son	
193	P178	Developing Experiment Skills for Pre-service Teachers of Biology in Vietnam	Nga Viet Thi Nguyen, Huong Thi Pham , My Thanh Nguyen, Nga Thi Hang Nguyen, Thuy Bien An, Loan Thi Do	Phạm Thị Hương, Nguyễn Thanh Mỹ	6	2	2	Journal of Educational sciences: Theory & Practice ISSN: 2630-5984 eISSN: 2148-7561	Scopus	Q3	Enhancing Teacher Education Program (ETEP) under grant number: HD03-2019 ETEP.	DOI: 10.12738/jestp.2021.3.005	Giáo dục	0,5	1	15	40,5	2,500	7	Phạm Thị Hương	
194	P179	Current situation of natural sciences laboratories and factors affecting the frequency of natural science laboratory teaching at some lower secondary schools in the north central region of Viet Nam	Pham Thi Huong , Nguyen Thanh My, Nguyen Thi Hang Nga, Pham Dinh Van	Phạm Thị Hương, Nguyễn Thanh Mỹ	4	2	2	Journal of Management Information and Decision Science Print ISSN: 1524-7252 Online ISSN: 1524-7252	Scopus	Q2	Enhancing Teacher Education Program (ETEP) under grant number: HD03-2019 ETEP.	https://www.abacademics.org/articles/current-situation-of-natural-sciences-laboratories-and-factors-affecting-the-frequency-of-natural-science-laboratory-teaching-at-s	Giáo dục	0,5	1	15	40,5	3,750	10	Phạm Thị Hương	
195	P180	The Implementation of the CDIO Approach in Teacher Training Programs: The Vietnamese Case	Huong Pham Thi , Giang Chau Thi Nguyen, My Thanh Nguyen, Quynh Anh Thi Nguyen, linh Hai Che	Phạm Thị Hương, Nguyễn Thị Châu Giang, Nguyễn Thanh Mỹ, Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Chế Thị Hải	5	5	5	Journal of Educational and Social Research. E-ISSN: 2240-0524 /ISSN:2239-978X	Scopus	Q3	Không	DOI: https://doi.org/10.36941/jesr-2021-0109	Giáo dục	1	3	20	54	20,000	54	Phạm Thị Hương	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
196	P181	Factors affecting the profitability of listed commercial banks in Vietnam: Does agriculture finance matter?	Thanh Cuong Dang, Thi Bat Nguyen, Thi Yen Nguyen, Thi Hang Trinh, Thi Thao Banh	Thanh Cuong Dang, Thi Yen Nguyen, Thi Hang Trinh, Thi	5	4	4	Agbioforum	Scopus	Q3	Không	https://www.agbioforum.info/index.php/agb/article/view/35/26	Kinh tế	1	3	20	54	16,000	43	Thanh Cuong Dang	
197	P182	The moderating effects of the manager's characteristics and financial obstacles on internationalization and firm performance in poland	Phan Anh Tu, Nguyen Van Song, Dinh Van Tien, Thai Van Ha, Nguyen Cong Tiep, Dao Quang Thang, Nguyen Van Luong, Do Thuy Huong	Đào Quang Thang	8	1	1	PalArch's Journal of Archaeology of Egypt/ Egyptology ISSN:	Scopus	Q3	Không	https://www.archives.palarch.nl/index.php/jae/issue/view/126	Kinh tế	1	3	20	54	2,500	7	Đào Quang Thang	
199	P183	The Effects of Risks in Agricultural Supply Chain Management on Business Performance: A Case Study in Vietnam	Quang Bach Tran; Thi Thu Cuc Nguyen*; Thi Minh Phuong Nguyen; Dieu Linh Tran; Anh Tuan Nguyen; Quang Tai Dang	Quang Bach Tran; Thi Thu Cuc Nguyen*; Thi Minh Phuong Nguyen; Dieu Linh Tran; Anh Tuan Nguyen; Quang Tai	6	4	4	AgBioForum/ ISSN 1522936X	Scopus	Q3	Không	https://agbioforum.org/the-effects-of-risks-in-agricultural-supply-chain-management-on-business-performance-a-case-study-in-vietnam/	Kinh tế	1	3	20	54	13,333	36	Trần Quang Bách	Anh Tuan Nguyen; Quang Tai Dang không thuộc cán bộ Trường
200	P184	Effects of Plant Density and Row Spacing on Yield and Yield Components of Peanut (Arachis hypogaea L.) on the Coastal Sandy Land Area in Nghe An Province, Vietnam	Tran Xuan Minh, Nguyen Cong Thanh, Tran Hau Thin, Nguyen Thi Tieng, Nguyen Thi Huong Giang	Trần Xuân Minh, Nguyễn Công Thành, Trần Hậu Thìn, Nguyễn Thị Tiêng, Nguyễn Thị Hương Giang	5	5	5	Indian Journal of Agricultural Research, Print ISSN: 0367-8245, Online	Scopus	Q3	Không	DOI: 10.18805/IJAR.A-614	Nông nghiệp	1	3	20	54	20,000	54	Trần Xuân Minh	
201	P185	Business environment and labor productivity: The case of the Vietnamese firms	Thi Thu Cuc Nguyen, Huu Trinh Nguyen, Thi Kim Oanh Thai, Thi Dieu Anh Ho, Nguyen Van Tuyen, Thi Minh Thy Le, Thanh Cuong Nguyen and Cong Binh Ngo	Thi Thu Cuc Nguyen, Thi Kim Oanh Thai, Thi Dieu Anh Ho	8	3	3	Accounting / ISSN 2369-7407 (Online) - ISSN 2369-7393	Scopus	Q3	Không	doi: 10.5267/j.ac.2020.10.007	Kinh tế	1	3	20	54	7,500	20	Nguyễn Thị Thu Cúc	
202	P186	The effect of supply chain linkages on the business performance: Evidence from Vietnam	Thi Thu Cuc Nguyen, Quang Bach Tran, Dieu Anh Ho, Duc Anh Duong and Thi Bích Thuy Nguyen	Thi Thu Cuc Nguyen, Quang Bach Tran, Dieu Anh Ho, Duc Anh Duong and Thi Bích Thuy Nguyen	5	5	5	Uncertain Supply Chain Management/ ISSN 2291-6830 (Online) - ISSN 2291-6822	Scopus	Q2	Không	doi: 10.5267/j.uscm.2021.6.009	Kinh tế	1	3	20	54	20,000	54	Nguyễn Thị Thu Cúc	
204	P187	Transformational leadership and employees' perception of supply chain integration and organizational performance: The case of textile industry in Vietnam	Thi Van Anh Buia, Thi Thuy Hang Pham, Xuan Trang Phung, Cong Thanh Led and Ngoc Toan Nguyene*	Phạm Thị Thuý Hằng	5	1	1	Uncertain Supply Chain Management	Scopus	Q2	Không	http://dx.doi.org/10.5267/j.uscm.2020.10.005	Kinh tế	1	3	20	54	4,000	11	Phạm Thị Thuý Hằng	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
207	P188	The influence of Competitive Advantage on Financial Performance: A Case Study of SMEs in Vietnam	Hoan NGUYEN, Thi Hoang Mai TRAN, Thi Hai Yen NGUYEN, Duc Dinh TRUONG	Trần Thị Hoàng Mai, Nguyễn Thị Hải Yến	4	2	2	Journal of Asian Finance, Economics and Business, Vol 8 No 5 (2021), ISSN 2288-4645 (Online) - ISSN 2288-4637	Scopus	Q2	Không	10.13106/jafeb.2021.vol8.no5.0335	Kinh tế	1	3	20	54	10,000	27	Trần Thị Hoàng Mai	
208	P189	The role of public-private partnership investment and eco-innovation in environmental abatement in USA: evidence from quantile ARDL approach	Nguyen Van Song, Nguyen Cong Tiep, Dinh van Tien, Thai Van Ha, Nguyen Thi Minh Phuong, Tran Thi Hoang Mai	Nguyễn Thị Minh Phương, Trần Thị Hoàng Mai	6	2	2	Environmental Science and Pollution Research, ISSN:0944-1344E-ISSN:1614-	SCIE	Q2	Không	10.1007/s11356-021-16520-8	Kinh tế	1	3	20	54	6,667	18	Nguyễn Thị Minh Phương	
209	P190	Factors affecting decision and willingness to pay to connect to pipe water of households a case study in Vietnam	Tran Thi Hoang Mai, Le Phuong Nam, Nguyen Van Song, Nguyen Van Huong, Nguyen Dang Que, Thai Van Ha, Louie Marie T. Eluriaga	Trần Thị Hoàng Mai	7	1	1	Academy of Strategic Management Journal, (Print ISSN: 1544-1458;	Scopus	Q4	Không	https://www.abacademies.org/special-issues/volume-20-special-issue-6-title-strategic-management-decision-process.html	Kinh tế	1	3	20	54	2,857	8	Trần Thị Hoàng Mai	
210	P191	Enhancing competencies of academic advisors at universities of technology education according to the competency	Phung Quang Duong Phan Quoc Lam Phan Thi Ngoc Lan Thai Van Thanh	Phung Quang Duong Phan Quoc Lam	4	2	2	Journal of Positive Psychology & Wellbeing	Scopus	Q2 (năm 2021)	Không	https://www.journalppw.com/index.php/jppw/article/view/605	Quản lý giáo dục	1	3	20	54	10,000	27	Phùng Quang Duong	
211	P192	Improving ADABOOST Algorithm with Weighted SVM for Imbalanced Data Classification	Vo Duc Quang, Tran Dinh Khang, Nguyen Minh Huy	Vo Duc Quang	3	1	0,5	Lecture Notes in Computer Science, vol 13076 (Q3) (Electronic ISSN: 1611-3349; Print	Scopus (Link)	Scimago JR_Q3 (Link)	Không	https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-3-030-91387-8_9	CNTT	1	3	20	54	3,333	9	Võ Đức Quang	Tác giả đứng tên 2 đơn vị;
212	P193	Effects of Health Insurance Eligibility Expansion on Household Consumption in Viet Nam	Dinh Hong Linh, Nguyen Van Song, Phuong Huu Khiem, Nguyen Thi Minh Hien, Vu NgocHuyen, Nguyen Thi Minh Phuong, Thai Thi Kim Oanh, Nguyen Anh Tuan	Nguyễn Thị Minh Phương, Thái Thị Kim Oanh	8	2	2	PalArch's Journal of Archaeology of Egypt/ Egyptology ISSN:	Scopus	Q3	Không	DOI: 10.5267/j.ac.2021.5.015, Pg: 1-12,	Kinh tế	1	3	20	54	5,000	14	Thái Thị Kim Oanh	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đứng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
213	P194	The effects of Corporate Social Responsibility and Practices Impact on Performance of SMEs in Vietnam	Thái Thị Kim Oanh, Dao Quang Thang, Nguyễn Thị Thu Cúc, Đặng Thanh Cuong, Hồ Thị Diệu Anh	Thái Thị Kim Oanh, Dao Quang Thang, Nguyễn Thị Thu Cúc, Đặng Thanh Cuong, Hồ Thị Diệu Anh	5	5	5	Accounting	Scopus	Q3	Không	DOI: 10.5267/j.ac.2021.5.015, Pg: 1-12,	Kinh tế	1	3	20	54	20,000	54	Thái Thị Kim Oanh	
214	P195	Assessing climate risk to cassava (Manihot esculenta) yield based on rainfed	1. Hoang Phan Hai Yen, 2. Nguyễn Thị Hoài	1. Hoang Phan Hai Yen, 2. Nguyễn Thị Hoài	2	2	2	Research On Crops/ ISSN 0972-3226	Scopus	Q3	Không	DOI: 10.31830/2348-7542.2021.058	Địa lí	1	3	20	54	20,000	54	Nguyễn Thị Hoài	
215	P196	Applying Flipgrid-Based Portfolio to Improve Vietnamese EFL High School Students' Speaking Scores	Lê Thị Tuyết Hạnh; Trần Thị Bích Hương	Lê Thị Tuyết Hạnh	2	1	1	3L: Language, Linguistics Literature® The Southeast Asian Journal of English Language Studies/ ISSN : 0128-5157	ESCI	Q1	không	http://doi.org/10.17576/3L-2021-2704-07	Ngôn ngữ	1	3	25	68	12,500	34	Lê Thị Tuyết Hạnh	
216	P197	Teacher feedback on EFL students' writing errors: Diagnosis and treatment	Trần Bá Tiến	Trần Bá Tiến	1	1	1	International Journal of English Language and Literature Studies/ISSN 2306-9910/e-ISSN 23060646	Scopus	Q2	Không	10.18488/journal.23.2021.101.60.68	Giáo dục ngôn ngữ	1	3	20	54	20,000	54	Trần Bá Tiến	
217	P198	Recent Progress in the Synthesis of Isoxaoles	Dau Xuan Duc, Vo Cong Dung	Dau Xuan Duc, Vo Cong Dung	2	2	2	Current Organic Chemistry 1385-2728; 1875-5348	SCIE	Q3	Không	10.2174/1385272825666211118104213	Hóa hữu cơ	1	3	30	81	30,000	81	Vo Cong Dung,	
218	P199	The situation of applying Techniques of Strategic Management Accounting at manufacturing and processing enterprises in Hanoi, Vietnam,	Thị Hạnh Duyên Nguyễn, Thị Xuân Hồng Nguyễn, Thị Kim Hương Nguyễn, Đức Tài Do	Nguyễn Thị Hạnh Duyên	4	1	1	International Journal of Innovation, Creativity and Change; ISSN 2201-	Scopus	Q2	Không	https://www.ijicc.net/images/vol13/Iss_5/13559_Nguyen_2020_E_R.pdf	Kinh tế, tài chính, kế toán, quản trị kinh doanh	1	3	20	54	5,000	14	Nguyễn Thị Hạnh Duyên	
219	P200	The Opportunities in having Sustainable Employment for Accounting Students in Hanoi	1.Thị Quỳnh Liên DUONG, 2. Sơn Tung HÀ, 3. Mạnh Linh TRẦN, 4. Mạnh Dũng TRẦN, 5.Thị Tam LÊ, 6. Thị Quỳnh Anh ĐOÀN, 7. Đức Tài ĐO	Đường Thị Quỳnh Liên	7	1	1	International Journal of Innovation, Creativity and Change; ISSN 2201-	Scopus	Q2	Không	https://www.ijicc.net/images/vol12/iss9/12929_Duong_2020_E_R.pdf	Kinh tế, tài chính, kế toán, quản trị kinh doanh	1	3	20	54	2,857	8	Đường Thị Quỳnh Liên	

STT	Mã bài báo	Tên bài báo	Tên các tác giả đúng tên	Các tác giả là cán bộ Trường Đại học Vinh đại diện	Tổng số tác giả	Số tác giả trong Trường ĐHV	Định mức tính	Tên tạp chí/	Chỉ mục trích dẫn của tạp chí	Ranking tạp chí	Nguồn tài trợ	Đường link bài báo	Lĩnh vực/ ngành khoa học	Hệ số được tính		Định mức khen thưởng (triệu đồng)	Định mức giờ chuẩn giảng dạy (tiết chuẩn)	Kinh phí khen thưởng (Triệu đồng)	Giờ chuẩn được hưởng (tiết chuẩn)	Tác giả đại diện	Ghi chú
220	P201	A study on the Quality of Accounting Human Resources in Hanoi	1.Son Tung HA, 2.Hong Hanh HA, 3.Thi Xuan Hong NGUYEN, 4.Thi Quynh Lien DUONG, 5.Duc Tai DO	Đường Thị Quỳnh Liên	5	1	1	International Journal of Innovation, Creativity and Change; ISSN 2201-	Scopus	Q2	Không	https://www.ijic.cnet/images/vol_13/13185_Ha_2020_E_R.pdf	Kinh tế, tài chính, kế toán, quản trị kinh doanh	1	3	20	54	4,000	11	Đường Thị Quỳnh Liên	
221	P202	Perception on Values in Chinese Society: Process of Change, Causes and Ongoing Challenges	Nguyen Anh Chuong; Dương Duc An	Nguyen Anh Chuong;	2	1	1	Psychology and Education Journal, ISSN 1553-6939	Scopus	Q4	Không	http://psychologyandeducation.net/pae/index.php/pae/article/view/4860	Lịch sử	1	3	20	54	10,000	27	Nguyễn Anh Chương	
222	P203	Vietnam, the big market and cross bridges of illegal wildlife trade in Asia: causes and solutions	Nguyen Van Song, Vu Ngoc Huyen, Dinh Van Tien, Thai Van Ha , Nguyen Thi Minh Phuong, Thai Thi Kim Oanh , Vuong Thi Khanh Huyen, Nguyen Thi Thuy	Nguyen Thi Minh Phuong, Thai Thi Kim Oanh,	8	2	2	Agbioforum	Scopus	Q3	Không	Vol 21.No.3, Pg 35-47 https://www.agbioforum.info/index.php/agb/article/view/17/5	Kinh tế	1	3	20	54	5,000	14	Thái Thị Kim Oanh	Bài báo từ 2019, đã được Hiệu trưởng phê duyệt khen thưởng bổ sung
223	P204	A comparison of wordlist and flashcards as vocabulary instruction techniques for EFL learners	Trần Thị Ngọc Yến	Trần Thị Ngọc Yến	1	1	1	Asian EFL Journal	Scopus	Q2	Không		PPGD Tiếng Anh	1	3	20	54	20,000	54	Trần Thị Ngọc Yến	
224	P205	The relationship between EFL oral reading fluency and silent reading fluency: What can a speed reading course tell us?	Trần Thị Ngọc Yến	Trần Thị Ngọc Yến	1	1	1	TESL-EJ (The Electronic Journal for English as a Second Language)	Scopus	Q2	Không	http://www.tesl-ej.org/wordpress/issues/volume25/ej98/ej98a6/	PPGD Tiếng Anh	1	3	20	54	20,000	54	Trần Thị Ngọc Yến	
224	P206	Principal Leadership and Teacher Professional Development in a Vietnamese High School for Gifted Students: Perspectives into Practice	(1)Trần Hải Ngọc, (2) Hà Văn Xuân, (3) Lê Anh Vinh, (4) Nguyễn Như An, (5) Phạm Thế Kiên	Nguyễn Như An	5	1	1	European Journal of Educational Research Volume 10, Issue 4, 1839 - 1851. ISSN: 2165-8714 http://www.eur-jer.10.4.1839	Scopus	Q3	Không	https://doi.org/10.12973/eur-jer.10.4.1839	Giáo dục	1	3	20	54	4,000	11	Nguyễn Như An	
Tổng																		2.093,334	5.578		